

TUẦN BÁO

CHÍNH NGHĨA

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM THỰC HIỆN



NGÀY 21-3-1987 TẠI NHÀ THỜ ST. MARIA GORETTI HẰNG TRĂM GIÁO DÂN ĐÃ BỎ LỄ RA NGOÀI NHÀ THỜ CHẬT VẤN LM. TÔNG QUẢN Terrence Sullivan VỀ CÁCH CẢI TRỊ HÃ KHẮC CỦA TÒA GIÁM MỤC ĐỐI VỚI GIÁO DÂN TỶ NẠN VIỆT-NAM.

Thu từ, bài vở, ngân phiếu ủng hộ xin gửi về: Chính Nghĩa Magazine

Địa chỉ: 685 Singleton Road, San Jose, CA 95111 - ĐT (408) 224-8318

**ĐỂ ĐỐI PHÓ VỚI ĐƠN KIỆN CỦA
ĐGM DUMAINE ĐÒI ĐUỔI GIÁO
DÂN RA KHỎI THÁNH ĐƯỜNG
HỌ ĐẠO:**

1. Các giáo dân sẽ tham dự thánh lễ lúc 10 giờ tại nhà thờ Chánh Tòa (góc đường số 8 và Santa Clara) San Jose để cầu nguyện bình an cho Họ Đạo.
2. Sau Thánh Lễ giáo dân sẽ ngắm tràng Thánh giá chung quanh nhà thờ Chánh Tòa để cầu nguyện cho ĐGM DuMaine.
3. Các giáo dân sẽ đến dự phiên xử tại tòa án hạt Santa Clara, vào lúc 9 giờ sáng ngày 3-4-1987 tại số 191 đường số Một, San Jose. (Góc đường Market và St. James).



Xin mau cứu, lạy Yavê, vì người đạo đức đã tận số.
Đang tin nghĩa biến mất giữa con cái loài người.
Người người láo khoét lừa nhau.
Ngoài mỗi thôn thớt, nhưng lòng nhị tâm.

(Thánh Vịnh 12: 2-3.)

**CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM QUYẾT
BẢO VỆ CƠ SỞ HỌ ĐẠO BẰNG MỌI GIÁ**

- AI ĐÃ TÌM MUA CƠ SỞ HỌ ĐẠO?

- GIÁO DÂN.

**- AI ĐÃ KÝ HỢP ĐỒNG MUA CƠ SỞ NÀY
VỚI GIÁ \$340,000?**

- GIÁO DÂN.

**- AI ĐÃ TRẢ TRƯỚC \$75,000 CHO NGƯỜI
BÁN?**

- GIÁO DÂN.

**- AI ĐÃ VAY ĐỊA PHẬN SỐ TIỀN SAIBIỆT
LÀ \$265,000 VỚI PHÂN LỜI 5.5%, VÀ TRẢ
TRONG 12 NĂM, MỖI THÁNG \$2,875.95?**

- GIÁO DÂN.

- VẬY AI LÀ CHỦ THẬT CỦA CƠ SỞ?

- GIÁO DÂN.

**- AI LÀ CHỦ NỢ VÀ LÀ CHỦ CƠ SỞ TRÊN
GIẤY TỜ THAY CHO GIÁO DÂN?**

- ĐỊA PHẬN.

**- VẬY CHỦ TRÊN GIẤY TỜ CÓ QUYỀN
ĐUỔI CHỦ THẬT RA KHỎI CƠ SỞ KHÔNG?**

**XIN HÃY ĐỂ LƯƠNG TRI CON NGƯỜI VÀ
ĐỨC CÔNG BẰNG TRẢ LỜI.**

THƯ BÁO CÁO CỦA GS. TRẦN CÔNG THIỆN KHẨN TRÌNH ĐỨC TGM PIO LAGHI SỨ THẦN TÒA THÁNH.

Ngày 24 tháng 3, 1987

Kính gửi: Đức Tổng Giám Mục Pio Laghi.
Sứ Thần Tòa Thánh,
3339 Massachusetts Ave., N.W.
Washington D.C. 20008.

Kính thưa Đức Tổng Giám Mục,

Trong cuộc họp báo ngày 5 tháng 3, 87, Đức Giám Mục DuMaine đã chính thức công bố 3 quyết định liên quan đến Cộng Đồng Công Giáo Việt nam, Ban Chấp hành và chính con: (1) Yêu cầu Cha Dương tái lập các Thánh Lễ Chúa Nhật bằng tiếng Việt; (2) Chỉ thị luật sư nạp đơn kiện Ban Chấp Hành Cộng Đồng Công Giáo Việt nam để trục xuất giáo dân ra khỏi Họ Đạo; (3) Sẽ không trực tiếp gặp con như con đã khẩn nài vì Ngài cho rằng con là chương ngại vật chớ không phải nhíp cầu giữa Tòa Giám Mục và giáo dân.

Các quyết định trên đây đã không cho công luận thấy thiện chí của Tòa Giám Mục muốn giải quyết vấn đề. Một Thánh Lễ Chúa Nhật được tổ chức vào chiều thứ bảy tại nhà thờ Giáo xứ St. Maria Goretti và do Lm Hiền, cha phó của giáo xứ này cử hành.

Tuần qua, 49 người, kể cả các thành viên dân cử của Ban Chấp Hành, đã nhận được trác Tòa yêu cầu có mặt trong phiên xử vào ngày 3 tháng 4, 87. Lời khai không chính xác của Cha Tổng quản Sullivan để kiện giáo dân đã làm nhiều người phẫn nộ. Vào chiều thứ bảy, 21 tháng 3, 87, trên 100 người đã bao vây cha Tổng quản Sullivan ngay trước nhà thờ St. Maria Goretti và họ đã chất vấn Ngài trong sự giận dữ. Chiều Chúa Nhật, 22 tháng 3, Cha Dương đến nhà thờ Our Lady of Peace để đồng tế Thánh Lễ và Ngài đã bị một nhóm giáo dân phản đối. Một số người ủng hộ Cha Dương đến can thiệp và cuộc xô xát đã gây vài thương tích nhỏ.

Vì Đức Giám Mục DuMaine đã từ chối không muốn gặp con cho nên giáo dân đã tìm cách liên lạc thẳng với Tòa Giám Mục. Con có cảm tưởng là Đức Giám Mục khiêu khích giáo dân bằng các biện pháp đàn áp và thỉnh nguyện của giáo dân đang trở thành một cuộc tranh đấu tôn giáo. Dĩ nhiên, Đức Giám Mục phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về những hậu quả của sự ước tính sai lầm của mình. Điều đáng tiếc là sự hợp tác của con đã bị Đức Giám Mục hiểu lầm và từ khước.

Con xin đính gửi theo đây một cuốn băng video VHS dài hai giờ, cung cấp các hình ảnh trung thực về cuộc tranh đấu của giáo dân San Jose mà trước nay dường như Tòa Giám Mục muốn bưng bít. Cuốn băng này cũng ghi lại hình ảnh và lời bình luận của các hệ thống truyền hình về biến cố quan trọng này, các sinh hoạt về văn hóa và mục vụ của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại Họ Đạo trong 8 tháng qua, mặc dầu vắng bóng linh mục. Kính xin Đức Tổng Giám Mục xem qua tài liệu lịch sử này và chuyển đến Đức Thánh Cha Gioan Phaolô Đệ II như là tài liệu bổ túc cho thư thỉnh nguyện của chúng con hồi tháng 7 năm 1986.

Xin Đức Tổng Giám Mục Sứ Thần nhận nơi đây lòng trung thành với Giáo Hội của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam San Jose.

Trân trọng kính trình Đức Tổng Giám Mục Sứ Thần.

Giuse Trần Công Thiện

Chủ Tịch.

THẦN HỌC TRANH ĐẤU

(Theology of Struggle)

HỒ SINH GIANG TỬ

(tiếp theo)

Báo Dân Chúa đã bằng cứ vào văn thư Sứ thần Tòa Thánh gửi Ông Trần Công Thiện 24-9-86 đề cập rằng: “Theo tôn chỉ thông tin trung thành với Tin Mừng và tuân phục quyền giáo huấn của Giáo hội Roma, chúng tôi xin nhấn mạnh rằng những lời của Vị Sứ Thần Tòa Thánh nêu ra trên đây **chính là tiếng nói của Roma**. Khi Roma đã lên tiếng về những ý kiến đối nghịch nhau tại Họ Đạo VN thuộc giáo phận San Jose tức là phán quyết của Roma được biểu lộ rõ rệt” (xem Roma lên tiếng Dân Chúa, số tháng 1/87).

Báo Dân Chúa lập luận thiếu căn bản. Sứ Thần Tòa Thánh là ai? Theo giới luật khoản 364 nói về các đại diện Tòa Thánh như sau.

Khoản 364: “Nhiệm vụ chính của đại diện Tòa Thánh là thường xuyên làm cho sự liên hệ giữa Tòa Thánh và các giáo hội địa phương trở nên bền chặt và hữu hiệu hơn. Cho nên, thuộc về đại diện Tòa Thánh trong những lãnh vực này:

1. Phúc trình về Tòa Thánh về tình trạng của các giáo hội địa phương và những gì liên quan đến đời sống của Hội Thánh và lợi ích các linh hồn.

2. Giúp đỡ các giám mục bằng hành động hay ý kiến đang khi **không đụng chạm** đến sự thực thi quyền bính hợp pháp của Giám Mục.

3. Phát triển mối liên hệ bền chặt với Hội Đồng Giám Mục bằng mọi cách giúp đỡ.

4. Chuyển giao và giới thiệu những ứng viên đáng được tuyển chọn làm giám mục và hướng dẫn thủ tục cho những vị được tuyển chọn theo các qui luật được Tòa Thánh Ban Hành.

5. Cố gắng phát huy những vấn đề liên quan đến hòa bình, phát triển và nỗ lực hợp tác của các dân tộc.

6. Cộng tác với các giám mục để phát triển mối liên lạc thích đáng giữa Hội Thánh Công Giáo và các giáo hội khác hoặc các cộng đoàn công giáo với các tôn giáo bạn.

7. Hòa hợp với các giám mục để bảo toàn những gì liên hệ đến sứ mạng của Hội Thánh và Tòa Thánh tương quan đến các vị lãnh đạo quốc gia.

8. Thực thi những năng quyền và chu toàn những chỉ thị khác do Tòa Thánh ủy nhiệm cho”

Những chỉ thị khác thường được hiểu là mở những cuộc điều tra về phương diện tín lý hay kỷ luật để phúc trình Tòa Thánh. Từ năm 1984 Đức Khâm Sứ Tòa Thánh (De Apostolic Delegate) ở Mỹ vì có sự bang giao giữa Vatican và chính phủ Hoa Kỳ nên Ngài còn đóng một vai trò ngoại giao đại diện cho quốc gia Vatican nên được gọi là Sứ Thần Tòa Thánh (Apostolic Pro-nuncio), giáo luật khoản 365 nói về nhiệm vụ của vị Sứ thần:

“Đây là nhiệm vụ đặc biệt của vị đại diện Đức Giáo Hoàng thực hành sự ủy nhiệm đối với các quốc gia chiếu theo quốc tế công pháp:

1. Phát huy và phát triển mối liên hệ giữa Tòa Thánh và chính quyền quốc gia.

2. Tham gia vào các vấn đề có liên hệ giữa Hội Thánh và quốc gia, và đặc biệt thảo luận và hoàn tất những hiệp ước và các thỏa ước cùng một loại.

3. Hướng dẫn những sự trao đổi được nói ở số 1 theo như hoàn cảnh cho phép, vị đại diện Tòa thánh còn tìm hiểu ý kiến và sự cố vấn của các giám mục hữu quyền và thông tri cho các ngài biết những diễn tiến của các sự trao đổi ấy.

Được biết trong Công đồng Vatican II, các nghị phụ chống đối các vị đại diện Tòa Thánh như là các “siêu giám mục” có quyền trên các giám mục địa phương và đề nghị Hội Đồng Giám Mục sẽ làm công việc đại diện Vatican đối với quốc gia của mình. Nhưng Đức Giáo Hoàng Phaolo VI trong tự sắc Sollicitudo Omnium Ecclesiarum, 24-6-1969 đã xác định lý do tồn tại của các vị đại diện Tòa Thánh không phải chia rẽ mà làm cho mối liên hệ giữa Vatican và giáo hội địa phương sâu xa, gần gũi hơn

và giữa Vatican với các quốc gia được bền chặt hơn. Nói một cách khác, theo luật Sứ Thần Tòa Thánh không có quyền trực tiếp can dự vào sinh hoạt nội bộ của giáo phận San Jose để đem đến một phán quyết chung thẩm về tình trạng ở San Jose. Cung cách phát biểu của Dân Chúa chứng tỏ người viết thiếu hiểu biết sinh hoạt hành chánh trong Hội Thánh và cũng thiếu quan niệm thần học về sự phân quyền trong tổ chức Giáo Hội.

Không lẽ các linh mục của nhóm Dân Chúa lại không có những kiến thức tối thiểu về thần học và giáo luật. Vậy chỉ còn lối kết luận là các linh mục ấy biết nhưng chỉ muốn “hù” giáo dân cho họ sợ. Và nếu thế thì ta phải nghĩ về tư cách tôn trọng sự thật của mấy linh mục đó thế nào?

Quả thực Roma chưa có tiếng nói chính thức về sự tranh đấu của San Jose và theo thể thức điều hành của Hội Thánh thì không bao giờ Roma can thiệp một cách công khai về sự điều hành của Giám Mục địa phương. Nói thế để kết luận rằng cuộc tranh đấu vẫn đang công nhận quyền bính của cả Roma lẫn quyền bính của Địa phận San Jose dù quyền bính ấy trong vấn đề giáo xứ thể nhân đã mất quyền uy.

Quyền bính mất quyền uy vì ba cách: vì lãng quyền, vì lạm quyền, vì tiếm quyền.

6. Tranh đấu chống lãng quyền.

Lãng quyền được hiểu là quyền hành bị sao lãng tức là quyền nhân không thực thi bốn phận đầy đủ theo luật định. Nói khác đi, không thực thi trọn vẹn quyền hành đã được trao phó. Một vụ án lịch sử liên hệ đến lãng quyền rất quan trọng trong Hội Thánh là vụ án rút phép thông công Giáo Hoàng Honorius I (625-638). Vụ án có tính cách điển hình nên chúng ta phải nghiên cứu tường tận vấn đề lãng quyền hệ yếu đến mức nào.

Khi Giáo hoàng Honorius I lên ngai tòa Phêrô thì đang có cuộc tranh luận rất lớn xảy ra trong giáo hội Đông phương về nhất thể thuyết (monophysitism). Thuyết này bắt đầu với Eutyches chủ trương Chúa Giêsu chỉ có một bản tính mà thôi. Nhất thể thuyết bị Công đồng Chalcedon lên án năm 451. Dầu vậy, hai thế kỷ sau nó trở thành cha đẻ của một lạc thuyết mới mang danh nhất ý thuyết (monothelism) quả quyết rằng Chúa Giêsu chỉ có một ý muốn và một hành động đi theo một ý muốn phát xuất từ một bản tính duy nhất của Chúa Giêsu mà thôi.

Bấy giờ vào năm 634 Thượng phụ giáo chủ Sergius I ở Constantinople viết thư thưa trình Giáo

hoàng Honorius I chủ tâm là muốn kéo nhóm nhất thể thuyết về hợp nhất với Hội Thánh bằng cách đưa ra một công thức mới nhấn mạnh vào hành động duy nhất của Đức Kitô. Trước đây Thượng phụ Cyrus (630-644) ở thành Alexandria đã thành công trong việc hoà giải đem những người ly khai về cùng Hội Thánh sau khi họ đã tuyên xưng “một hành động thần linh của Chúa (one theandric operation in the Lord). Nhưng về sau Thượng phụ Sophronius ở Giêrusalem tra tầm học chứng của Giáo phụ thời xưa thì thấy rằng các giáo phụ tin tưởng Chúa Giêsu có hai bản tính nên có hai lối hành động và yêu cầu thượng phụ Cyrus từ nay đừng nói đến một hoặc hai hành động làm gì. Trong thư gửi cho Giáo hoàng, Thượng phụ Sergius tuyên xưng chấp nhận Đức Tin Công Giáo đã được tuyên tín bởi Đức Giáo Hoàng Leo I, và cũng xin Thượng phụ Cyrus đừng nhắc đến việc một hoặc hai hành động của Chúa Kitô, đồng thời cũng trình bày quan điểm của mình nghiêng về một hành động hơn là hai hành động vì hai hành động hàm ngụ ý muốn chống đối nhau như được thấy trong cuộc Thương khó của Chúa Kitô. Cuối thư, Thượng phụ Sergius xin Giáo hoàng cho biết tôn ý về vấn đề này.

Trong thư trả lời, Giáo Hoàng Honorius đã chính thức ủng hộ lập trường không bàn luận đến việc Chúa Giêsu có một hay hai hành động mà tốt hơn nên để vấn đề cho các nhà ngôn ngữ học. Chính Ngài khuyến cáo nên đặt tất cả trọng tâm vào Chúa Kitô là Đấng hoạt động trong nhân tính và thần tính. Ngài cũng có trích dẫn công thức được Công đồng Chalcedon phê chuẩn là hai bản tính ấy (nhân tính và thần tính trong Chúa Kitô) hợp nhất mà không có pha trộn hay biến đổi. Và căn cứ trên sự hợp nhất này, Giáo hoàng Honorius diễn dịch ra chỉ có một ý muốn trong Chúa Kitô vì nhân tính của Chúa không bị hư mất hoặc bị ràng buộc như các phần tử khác như Thư Roma 7, 23 có nói: “Tôi hờ hững đồng ý với luật của Thiên Chúa theo con người bên trong, nhưng tôi thấy một luật khác nơi chi thể mình tôi, cụ lại luật của lương tri tôi và giam tù tôi trong luật sự tội, ẩn nơi chi thể mình tôi”.

Giáo hoàng Honorius I đã giải thích câu Thánh kinh ghi trong Marcô 14, 36 “Lạy Cha, Cha có thể làm được mọi sự, xin cất chén này đi khỏi con, nhưng không phải theo ý con nhưng theo ý Cha” như muốn nhấn nhủ chúng ta đi sâu vào nhiệm vụ cứu rỗi chứ không có ý nói lên sự khác biệt giữa ý muốn của Đức Kitô khác với ý muốn của Chúa Cha. Theo Ngài đó chỉ là một cách nói (a manner of speaking).

Rõ ràng Giáo hoàng Honorius đã theo nhất ý thuyết và loại trừ ý muốn nhân tính ra khỏi Chúa Kitô. J. Chapman trong "The condemnation of Pope Honorius" giải thích rằng đây là một thư riêng, một trao đổi có tính cách cá nhân không rơi vào trường hợp định tín công cộng được ơn bất khả ngộ. Tuy vậy không thể chối rằng Giáo hoàng thực sự đã khuyên người ta đừng nói đến một hoặc hai hành động của Chúa Kitô và do đó, đã đặt lạc thuyết (một hành động) cùng một giá trị với chính thuyết (hai hành động). Tình trạng đáng thương cho Giáo hoàng Honorius là cách thức giải quyết vấn đề nhất thể thuyết không phải là lập trường thần học của Ngài mà chỉ là sự thất bại đã không lượng định ngôn từ mới trước khi đem vào cuộc tranh luận. Bốn năm sau Hoàng Đế Heraclitus trong sắc chỉ *Ecthesis* căn cứ vào bức thư này đã đơn phương nghiêm cấm những ai nói đến hai hành động của Chúa Giêsu và bắt mọi người tuyên xưng Chúa Giêsu chỉ có một ý muốn.

Đức Giáo hoàng Severus lên ngôi 640 đã kết án nhất ý thuyết và Đức Giáo hoàng Gioan IV kế vị đã kết án sắc chỉ *Ecthesis* và trách cứ hành động của tân Thượng phụ Pyrrhus của Constantinople là người đã trích dẫn thư của Giáo hoàng Honorius như ủng hộ nhất ý thuyết và lập luận rằng trong ý của Tiền Giáo hoàng Honorius khi loại trừ hai ý muốn khác biệt trong Chúa Kitô đã rõ rệt chỉ định vào nhân tính, chứ thực ra Ngài không có chủ tâm nói đến một ý muốn cho chung cả nhân tính và thiên tính. Quả quyết của Đức Giáo hoàng Gioan IV có giá trị lịch sử nhưng không giải thích được tại sao Giáo hoàng Honorius I lại cấm người ta bàn luận về một hoặc hai hành động của Chúa Kitô.

Cung cách của Giáo hoàng Honorius I đã gặp nhiều chống đối. Công đồng Lateran 649 dưới quyền chủ tọa của Đức Giáo hoàng Martin I lên án nhất ý thuyết và xếp thượng phụ Sergius vào danh sách những người rối đạo. Nhất là Công đồng chung Constantinople III (680-681) đã nghiên cứu lại hành động của Giáo Hoàng Honorius I và văn thư của giáo hoàng được Công đồng phân tích trong hai phiên khoáng đại hội 12 và 13. Trong phiên 13, nhất ý thuyết bị kết án cách nghiêm trọng và chính Giáo hoàng Honorius cũng bị kết án nữa "bởi vì ... qua văn thư của Ngài gửi cho Sergius, Ngài đã theo ý kiến của Thượng phụ trong mọi sự và xác nhận đạo lý sai lầm của Thượng phụ nữa. Và trong phiên họp chung kết 16-9-681, Giáo hoàng một lần nữa được liệt vào số những người rối đạo vì đã theo gót chân của Thượng phụ Sergius và Cyrus.

Công đồng đã làm văn thư xin Đức Giáo hoàng Agatho phê chuẩn nghị quyết *Acta* của Công đồng. Tuy vậy, Đức Giáo hoàng Agatho đã chết nên Đức Giáo hoàng Leo II kế vị đã nghiên cứu tỉ mỉ *Acta* và năm 682 đã viết thư cho Hoàng đế Constantine IV rằng Ngài chấp thuận ý của Công đồng và kết án Giáo hoàng Honorius là rối đạo vì đã không làm sáng Giáo hội tông truyền bằng giáo lý truyền thống tông đồ mà lại làm cho đức tin nguyên tuyên bị tục hóa (*Honorius qui hanc apostolicam ecclesiam non apostolice traditionis doctrina lustravit sed prophana pro traditione immaculatam fidem dari permittendo conatus est*).

Trong một tông huấn gửi cho các giám mục Tây ban nha, Đức Giáo hoàng Leo đã lên án Giáo hoàng Honorius vì đã sao lãng bốn phận chủ chăn đã không dập tắt ngay từ đầu ngọn lửa đạo lý rối lạc nhưng đã sao lãng thành ra khích lệ nó (*qui flammam heretici dogmatis, non ut decuit apostolicam auctoritatem, incipientem extinxit, sed negligendo confovit*).

Và trong một thư gửi cho vua Errigius Đức Giáo hoàng Leo đã lên án Honorius để truyền thống tông đồ thừa hưởng từ các vị tiền nhiệm đã trở nên hoen ố. (*qui... regulam quam a praedecessoribus suis accepit, maculari consensit*). Giáo hoàng Honorius thực sự bị kết án vì đã sao lãng nhiệm vụ tông tòa của mình (*a guilty negligence*). Và sau đó thì mộ của Honorius đã bị khai quật ra khỏi nơi an nghỉ dành riêng cho các vị giáo hoàng. Được biết ngài là Giáo hoàng thứ 70. Trường hợp này đã được viết rất rõ trong bộ *Patres Latinae* (96: 402-420) và còn được học hỏi lại trong Công đồng Vatican I khi bàn về ơn bất khả ngộ của Giáo hoàng.

Trường hợp Giáo hoàng Honorius thật rất đau đớn và nếu các giáo hoàng kế vị không có rõ lập trường về giáo thuyết thì sự lầm lạc cứ dựa vào thư gửi của Giáo hoàng Honorius mà bành trướng, nhất nữa là Hoàng đế Roma đã căn cứ vào thư này mà bắt toàn thể giáo hội phải theo nhất ý thuyết. Cho nên vạn bất đắc dĩ, Đức Giáo hoàng Agatho mới phải đem vấn đề ra Công đồng Constantinople để thảo luận và phải lên án vị tiền nhiệm của mình. Và lên án không phải là đạo lý sai lạc mà vì đã sao lãng việc phát huy đạo lý chân thực khi có cơ hội thuận tiện hoặc hoàn cảnh đòi buộc.

Trường hợp sao lãng việc xử dụng quyền bính để bênh vực chân lý là một tội chẳng khác nào khi chúng ta được chính thức hỏi về tôn giáo mà mình chối bỏ niềm tin, đó cũng là một tội. "Ai tuyên xưng danh Ta trước mặt trần gian thì Ta sẽ tuyên danh họ

trước mặt Cha Ta trên trời” (Lc. 12, 8). Vậy lãng quyền trong việc hệ trọng là một trọng tội. Có thể là thứ tội khách quan chứ không phải chủ quan nhưng thực sự, sự lãng quyền của Honorius đã trở thành gương xấu tai hại đến nỗi bây giờ vẫn còn những nhà thờ của giáo phái “nhất ý thuyết” này ở bên Đông phương.

Vậy sự đấu tranh chống lãng quyền là một thực tế mà toàn thể giáo hội đã làm để phản chống lại hành động lãng quyền của Giáo hoàng Honorius. Sự kiện này cho thấy chống lãng quyền còn là một bổn phận của lương tâm. Từ đời Giáo hoàng Honorius đến Đức Giáo hoàng Leo II là tất cả 10 triệu đại giáo hoàng. Mười triệu đại đã mệt nhọc chỉ để chống một hành động lãng quyền của Giáo hoàng trong việc nghiêm trọng. Và cuối cùng công cuộc tranh đấu này phải được kết thúc bằng lập trường rõ rệt của toàn thể Hội Thánh. Trong bức thư của Sứ thần Toà Thánh do Đức Giáo hoàng Agatho gửi đến công đồng Constantinople như một bản văn tóm lược tiến trình của công việc và sự bành trướng của lạc thuyết cũng như những học hỏi về thần học để theo đó các nghị phụ có cơ hội tìm hiểu sâu xa và cặn kẽ hơn.

Vì biến cố này, đã có một nhóm học gia chủ trương rằng Công đồng trên Quyền Giáo hoàng và người ta bất đồng với Giáo hoàng thì có quyền chạy đến Giáo hoàng. Điều đó không đúng vì quyền của Giáo hoàng là tối thượng cho nên trong Giáo luật khoản 333 tiết 3 có nói:

“Không thể có sự kháng cáo hay cầu cứu nào chống lại quyết định hay sắc lệnh của Đức Giáo hoàng” (There is neither appeal nor recourse against a decision or decree of the Roman Pontiff).

Bài học của Giáo hoàng Honorius rất tiêu biểu về sự đấu tranh chống lãng quyền. Việc chống đối như tôi đã nói trở thành trách nhiệm của lương tâm đòi buộc mà không làm người ta mắc lỗi. Trong luân lý thần học có câu “người ta mắc lỗi vì bỏ những việc lành không làm hơn là những tội đã phạm”.

Công việc tranh đấu chống lãng quyền của Giáo hoàng Honorius cũng vậy. Nếu những người kế vị Giáo hoàng đã không làm cách tích cực thì các vị cũng lỗi không kém gì Giáo hoàng Honorius vậy. Tức là bổn phận phải chặn đứng lạc thuyết đang tung hoành gieo rắc biết bao khổ đau cho các tâm hồn.

Khi nói bổn phận lương tâm tức nói đến tội phúc, đến những ràng buộc tùy địa vị và hoàn cảnh. Các giáo hoàng chống trước, các giám mục chống sau. Cuộc tranh đấu có kéo dài chục năm thì sự việc cũng

cần phải làm. Không phải chỉ tranh đấu khi có lời kêu gọi từ Roma, mà phải tranh đấu bất cứ khi nào lý trí ta đã tìm ra lẽ phải, sự thật.

Theo các sử gia đương thời thì khi có văn thư của Giáo hoàng Honorius như đứng vào phía lập trường của mình, Thượng phụ Sergius đã tung ra lạc thuyết rất mạnh mẽ nhưng Thượng phụ Sophorius của Giêrusalem bằng chứng vào sự dạy dỗ của các Đấng giáo phụ đã cực lực chống đối và phát động phong trào chống “nhất ý thuyết” cực kỳ mạnh mẽ ở bên Đông phương. Hành động này đã có âm vang rất lớn gây chấn động cả sang bên Tây phương. Đặc biệt là được sự tiếp tay của Thánh Maximus đã cố gắng bào chữa cho Giáo hoàng Honorius và quả quyết Giáo hoàng không công nhận lạc thuyết và đòi hỏi tất cả những người đang lợi dụng danh nghĩa Giáo hoàng Honorius phải chấm dứt những hành động xuyên tạc và trở về với giáo lý đã được trao phó từ ban đầu cho các Thánh tông đồ.

Trong truyện của Thánh Maximus Hiên Tu đã nói đến cuộc tranh luận rất sôi nổi giữa thánh nhân và thượng phụ Pyrrhus vào tháng 7 năm 645. Thánh nhân đã đẩy những luận cứ của nhóm nhất ý thuyết vào bước đường cùng và đã thức tỉnh hàng giám mục hiểu được hậu ý của học thuyết mới hầu truyền bá giáo lý nguyên tuyền của chúa Kitô.

Nói khác đi, Thánh Maximus đã mở cuộc tranh đấu trực diện với sự lãng quyền của Giáo hoàng Honorius mặc dầu vẫn tôn trọng quyền bính của Giáo hoàng. Thánh nhân tranh đấu chống lãng quyền một trật vẫn tìm cách bào chữa cho hành động của Giáo hoàng Honorius.

Vậy thì thánh nhân chống lãng quyền chẳng vì một tư lợi hay danh vọng hư ảo thế gian nhưng chính đức ái đòi buộc Thánh Maximus dẫn thân bảo vệ chân lý nguyên tuyền. Ngài bênh vực Giáo hoàng cho đến chỗ không thể bênh vực được nữa.

Chống lãng quyền, Thánh Maximus chẳng có gì bực dọc, ác ý gì với Giáo hoàng Honorius mà chỉ vì trung thành với đức tin Công giáo đòi buộc nên Thánh nhân có bổn phận tranh đấu cho mình và các thế hệ mai sau. Lập trường và hành động của thánh Maximus đã là một ý nghĩa to lớn. Ý nghĩa là chống lãng quyền, chính thực một quyền lợi và một nghĩa vụ đòi buộc nữa.

Trở về với Cộng đồng San Jose ta có thể nói rằng ĐGM DuMaine không thiết lập giáo xứ thể nhân là một lãng quyền chẳng? Chúng tôi trả lời có, nhưng có kẻ khác trả lời không. Tại sao?

Người nói ĐGM DuMaine không lãng quyền là

họ không phân biệt bốn phận với quyền lợi. Ta hãy đặt một câu hỏi đơn sơ hơn. Khi linh mục ngồi tòa giải tội thì đây là bốn phận hay quyền lợi. Thiên chức linh mục Chúa ban cho các vị là để xây dựng cộng đồng chăm lo phần rỗi linh hồn nhân thế. Là đại diện Thiên Chúa, linh mục trao ban lời hằng sống, bánh hằng sống và ơn hằng sống. Là đại diện nhân loại, linh mục dâng lên Thiên Chúa nỗi đau khổ trầm thống của kiếp nhân sinh. Linh mục ngồi tòa giải tội là thi hành bốn phận, bốn phận đối với Chúa tức đừng làm cho bí tích thành hủy hoại, bốn phận đối với hối nhân tức giúp họ canh tân cuộc đời, dứt bỏ những hành vi tội lỗi. Quyền lợi của linh mục là gì? Quyền lợi của linh mục được chứng minh trong cuộc đàm đạo giữa Chúa Giêsu và Thánh Phêrô:

“Khi ấy Phêrô thưa Chúa Giêsu rằng: Lạy Thầy, chúng con đã bỏ hết mọi sự và theo Thầy thì chúng con được gì bù lại?” Chúa Giêsu trả lời: “Thật, Ta nói thật, chúng con đã theo Ta thì ngày tái giáng Con Người ngự trên ngai vinh quang, chúng con cùng ngồi trên 12 tòa để xét xử 12 chi họ Israel. Và những ai đã bỏ nhà cửa, anh em, chị em, cha mẹ, vợ con hay ruộng nương vì danh Ta, sẽ được gấp trăm và được sự sống đời đời”. (Mt 19, 27-29).

Tất cả những quyền lợi hứa hẹn Chúa quả dành cho những ai theo người là phần thưởng mai hậu. Quyền lợi không nhất thiết ở cõi đời này. Thế nên, quyền lợi của Giám mục cũng thế. Ngoài những sự cần thiết tối thiểu cho cuộc sống của kẻ tu hành, quyền lợi chính yếu của Giám mục không thuộc trần thế mà nằm trong phạm vi thần thánh như Thánh Vịnh có lời “Chúa là gia nghiệp đời con.”

Vấn đề của khoản 518 đặt ra là bốn phận của Giám mục. Không thực hiện theo tinh thần luật pháp đòi buộc thì là một lỗi luật. Lỗi ấy gọi là lãng quyền. Cộng đồng San Jose đấu tranh là chống lại lãng quyền dù sự lãng quyền không trầm trọng to lớn như trường hợp Giáo hoàng Honorius nhưng lại thực tế thiết thân đến Cộng đồng này.

Bản Minh Xác 5-12-86 Đức Giám mục đưa ra những điều kiện để lập giáo xứ thể nhân là những điều kiện hầu như không thực hiện được mà suốt qua 15 giáo xứ Việt Nam trên nước Mỹ đã không có một Đức Giám Mục nào đặt để ra như vậy. Cộng đồng hỏi Đức Giám Mục có nghiên cứu vấn đề với ĐGM nào chẳng thì Ngài trả lời không: “Tôi coi địa phận San Jose, tôi chỉ cần biết địa phận này thôi”. Câu trả lời quả thực mâu thuẫn với những chỉ thị của Vatican II nhận định:

“Nhất là thời nay, nhiều khi các Giám Mục không

thể chu toàn phận sự của mình cách thích đáng và kết quả, nếu không liên kết chặt chẽ và hợp tác mật thiết với các Giám Mục khác mỗi ngày một chặt chẽ hơn”.

(Sắc lệnh Giám Mục số 37)

Nếu ĐGM không liên đới với đồng nghiệp của mình để tìm hiểu, học hỏi và sáng tạo nên một phương thức mục vụ chính đáng cho giáo dân San Jose thì Ngài có thể “chu toàn phận sự của mình cách thích đáng và kết quả” sao được?

Đến đây tôi nhớ đến một đoạn văn của Cha Thomas Merton trong cuốn sách thời danh “Không ai là một hòn đảo” (No Man is an Island)

“Chỉ có một câu trả lời xác thực cho vấn đề cứu rỗi là phải vươn ra ngoài để ôm trọn cả hai thái cực khác biệt trong cùng một lúc. Do đó câu trả lời phải là siêu thoát. Đây là nguyên cơ tại sao những câu trả lời không thần thiêng thì bất toàn: vì chúng chỉ bao gồm được một đầu của mâu thuẫn và chúng luôn luôn bị kẻ khác chối bỏ.

Hãy chọn phần đề giữa tình yêu bản thân và tình yêu tha nhân. Bao lâu câu hỏi chỉ là những sự thể vật chất, hai tình yêu này luôn kinh chống nhau. Càng nhiều lợi ích cho bản thân thì càng ít tiện ích cho kẻ khác. Sự vui thú tiện ích, theo một nghĩa nào đó, đã chiếm đoạt từ một người nào đó. Khi vui thú tiện ích của bất chánh, thì chúng không phải chỉ là chiếm đoạt, mà thực là cướp đoạt. Tôi cần học tập để tiết chế những tiện ích để trao tặng cho những người khác đang cần chúng hơn tôi. Và theo nghĩa nào đó, tôi phải “ghét” tôi để tôi yêu kẻ khác.... Không gì có một ý nghĩa thực cho đến khi chúng ta nhận định như John Donne rằng: “Không ai là một hòn đảo, tự mình viên mãn; mọi người là một mảnh vụn của tinh cầu, là phần nhỏ của toàn thể vĩ đại”.

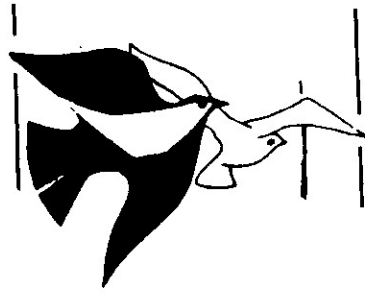
(còn nữa)



CUỘC HỌP BÁO

CỦA ĐGM

CÓ GÌ MỚI ?



Tôi đã được xem trên Tivi cuộc họp báo của ĐGM DuMaine, ngày 5-3-1987 về cuộc tranh đấu của giáo dân San Jose. Thật ra xem Tivi không biết được gì nhiều vì chỉ độ 2, 3 phút có tính cách thông tri sơ qua mà thôi. Mãi đến khi được đọc bản tuyên bố của ĐGM – tức là bức thư của Ngài gửi các linh mục, ngày 5-3-87 – tôi mới biết được rõ mục đích của cuộc họp báo. ĐGM đưa ra 3 điểm chính, tóm tắt như sau:

1. Mở lại Thánh Lễ VN.
2. Dùng pháp luật lấy lại Trung Tâm Họ Đạo VN.
3. Chấm dứt liên lạc với ông Thiện và những người lãnh đạo nhóm chống đối.

Tôi xin góp vài ý kiến sau đây về cuộc họp báo này.

A) 1. Mở lại Thánh Lễ.

a) ĐGM đã nói, lý do đình chỉ Thánh Lễ là vì “một số phần tử đã phá rối Thánh Lễ...” ĐGM nói tiếp (trang 4, số 3, bản tuyên bố), “Họ (Những người chống đối) chỉ phản đối những thừa tác viên và nhân viên trật tự trong các Thánh Lễ vì lý do là những người này không do Ban Chấp Hành cất cử”.

Theo lời tuyên bố trên đây ta thấy là ĐGM đã phải công nhận sự phản đối này đã gây ra rối loạn trong các Thánh Lễ, vì các thừa tác viên do BCH cất cử đã bị thay thế bằng các thừa tác viên do Tòa Giám Mục, qua cha Sullivan cất cử. Ai cũng phải đồng ý với nhận định này của ĐGM. Vậy, ta phải đặt vấn đề ở đây: Việc phá rối Thánh Lễ là lỗi ở ai?

Nội qui của Họ Đạo điều 38, khoản 4 về sự giải nhiệm BCH Họ Đạo viết như sau: “Sau khi được sự chấp thuận của thẩm quyền giáo phận và đề nghị của đa số ban đoàn viên của Cộng Đồng, Linh mục Chánh Xứ có quyền giải nhiệm toàn thể Ban Chấp Hành (CN 32, trang 8, cột 2).

Như vậy, theo Nội qui, BCH chưa bao giờ bị giải nhiệm và vì vậy vẫn có quyền cất cử thừa tác viên giúp việc nhà thờ. Tại sao Tòa Giám Mục đã đi ngược lại Nội qui, tự ý cử người khác làm thừa tác viên? Tuy vậy, khi thấy hành động của Tòa Giám Mục gây ra tình hình căng thẳng nơi thánh đường, và vì tôn trọng Thánh Lễ, BCH đã linh động không cử thừa tác viên nữa. Như thế là BCH đã nhượng bộ, BCH yêu cầu TGM cũng đừng cử thừa tác viên để tránh gây xô xát; nhưng Tòa Giám Mục cứ một mực cử thừa tác viên mới, không kể gì đến sự phản đối kịch liệt của giáo dân. Làm thế là trái với Nội qui của Họ Đạo, trái với cách làm việc truyền thống của giáo dân VN. Giáo dân đã theo đúng Nội qui, không chấp nhận thừa tác viên mới do Tòa Giám Mục cử. Giáo dân đã làm một việc hợp lý và hợp pháp. Như vậy Thánh Lễ bị phá rối không phải do giáo dân gây ra mà là do quyết định của Tòa Giám Mục gây ra.

Ai cũng thấy là Tòa Giám Mục cố tình đặt đường lối của mình, tìm lý do để cấm Thánh Lễ, làm áp lực đối với giáo dân phải bỏ cuộc chống đối. Nhưng giáo dân càng đoàn kết hơn. Vì thế sau

3 tháng, Tòa Giám Mục đã phải mở lại Thánh Lễ với “bảo đảm là sẽ không bị phá rối nữa” (Diocese News Release, Feb. 17, 1987). Nhưng Tòa Giám Mục đã không đưa ra một biện pháp nào rõ rệt để bảo đảm cho Thánh Lễ khỏi bị phá rối. Tôi lo ngại rằng nếu Tòa Giám Mục vẫn cử thừa tác viên mới trái với Nội qui của Họ Đạo thì đâu lại hoàn đó, nghĩa là Thánh Lễ vẫn bị phá rối. Lúc đó Tòa Giám Mục sẽ làm gì? Cấm Thánh Lễ lại?

b) ĐGM nói, “Tôi đã yêu cầu Cha Chánh xứ của Họ Đạo NVCTTĐ bắt đầu mở lại các Thánh Lễ Chúa Nhật bằng tiếng Việt, tùy quyền xét đoán của một vị chánh xứ, bắt đầu từ Chúa Nhật thứ nhất Mùa Chay (March 8)”.

Tôi đọc báo San Jose Mercury News loan tin là cuối tuần sẽ chỉ có một Lễ VN tại nhà thờ xứ Maria Goretti lúc 4 giờ chiều ngày thứ bảy (March 7) thay cho Lễ Chúa Nhật. Tôi đã đến dự. Giáo dân VN đông nghẹt. Nhà thờ hết chỗ ngồi, rất nhiều người phải đứng ở hai bên và cuối nhà thờ, phần vì khao khát Lễ VN, phần vì muốn biết tự sự ra sao. Vị chủ tế là cha Hiền, phó xứ Maria Goretti, các thừa tác viên là người thuộc Cộng đoàn Đồng Tâm của xứ Maria Goretti. Được dự lễ VN, ai cũng vui, nhưng không được thoải mái. Lý do là vì giáo dân cảm thấy mình đi dự lễ **nhờ** mà thôi, chẳng khác gì đoàn người vô gia cư phải đi ở nhờ tạm bợ nhà người khác. Nhà thờ không phải nhà thờ Họ Đạo. Cha làm lễ không phải là cha của Họ Đạo. Cái cảnh “ăn nhờ ở đậu” lại ám ảnh lòng trí giáo dân. Nếu cảnh này kéo dài, sợ không ổn được. Nếu Cha Dương làm lễ, chắc chắn sẽ bị phá rối. Nếu cha Đỉnh và cha Chính làm lễ ở các nhà thờ đã mượn trước đây, thì các thừa tác viên của Họ Đạo và của Tòa Giám Mục không tránh khỏi đụng chạm nhau. Khi cho phép mở lại lễ VN, ĐGM có dự liệu trường hợp này không?

Tôi vẫn thấy là ĐGM đã không giải quyết vấn đề tự nguồn gốc mà vẫn còn dùng quyền lực của mình hơn là lòng thương và lẽ phải. Vì thế không thể giải quyết một cách lâu dài được.

2. ĐGM nói Ngài đã “chỉ thị cho luật sư của địa phận bắt đầu tuân tự làm các thủ tục theo pháp luật để chấm dứt việc chiếm cứ bất hợp pháp Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo, và việc ngăn chặn các công việc mục vụ thông thường”

Tôi không được biết rõ luật pháp trong trường hợp này, nên không dám bàn tới. Nhưng tôi xin đưa ra một vài ý kiến cụ thể về trường hợp này.

Giả thử như luật pháp cho phép ĐGM lấy lại Trung Tâm Họ Đạo đi chăng nữa, liệu cha Dương có giữ được Trung Tâm không? Không có giữ được cha cũng phải có một đoàn cảnh sát bên mình. Giáo dân chống cha, một mục “NO FATHER DUONG” tại Trung Tâm, liệu cha có chịu nổi cảnh này ngày này qua ngày khác, tháng này qua tháng khác không? Trung tâm Họ Đạo cũng là của giáo dân nữa. Có ai, kể cả cảnh sát, có quyền cấm giáo dân đến không? Có lẽ có người nghĩ rằng sau khi lấy lại Trung Tâm ĐGM sẽ bán đi và mua chỗ khác. Rất có thể, nhưng giáo dân vẫn cứ một mục tới chỗ mới và “NO FATHER DUONG” thì cha làm sao? Tôi nghĩ là dù có lấy lại được Trung Tâm, nhưng cha Dương không làm việc được ở nhiệm sở thì có ích gì? Càng thất nhân tâm hơn, càng đổ vỡ hơn, càng khó hàn gắn hơn.

Tôi vẫn nghĩ là ĐGM phải tìm cách giải quyết tự nguồn gốc. Lòng dân còn phần uất vì bị ức chế thì làm sao có bình an lâu dài được.

3. ĐGM nói: “Tôi đã cảnh cáo ông Trần Công Thiện là việc ông đã nhiều lần từ chối chấp nhận những điều kiện hợp lý để hội họp hầu giải quyết những khó khăn, việc đó đã buộc tôi phải kết luận rằng có liên lạc thêm với ông cũng chẳng đạt tới mục đích gì hết”.

Lý do ông Thiện đưa ra là vì trong những lần họp trước, cha Sullivan đã nhục mạ các ông, nên ông thấy gặp Ngài không có ích lợi gì. Cái đó dễ hiểu. Tại sao phải họp với người nhục mạ mình? Vì thế một phóng viên Mỹ, trong cuộc họp báo đã hỏi ĐGM, “Ngoài cha Sullivan, Tòa Giám Mục còn cha nào khác chẳng hạn như cha Boyle để họp với đại diện giáo dân không?” ĐGM cứ một mực trả lời là cha Sullivan tốt và không chịu thay đổi. Tôi nghĩ là Tòa Giám Mục cố chấp, vì nếu có thiện chí hòa giải thì hai bên đều phải linh động mới mong đạt được kết quả.

Cũng trong tờ tuyên bố này, nơi trang 4, số 6, ĐGM nói: “Họ (đại diện những người chống đối) từ chối điều đình với bất cứ giáo dân VN nào bất đồng ý kiến với họ”. Tôi nghĩ đại diện giáo dân đã làm đúng. Vấn đề gây ra cuộc khủng hoảng hiện nay chỉ giữa ĐGM và giáo dân tranh đấu mà thôi, không có liên hệ gì đến phe nhóm nào cả. Tại sao phải điều đình với những người mà mình không có vấn đề gì với họ. Họ không có quyền hành gì nên không thể

nào giải quyết được gì cả. Vậy thì dựa trên căn bản gì mà đại diện giáo dân phải điều đình với họ?

- B. (Cuối trang 3, số 3) ĐGM viết: “Họ (những người tranh đấu) đã khước từ bản phân tách và bản tường trình về những hiểu lầm của Cha Barnabas Thiệp...”

Chắc là ĐGM muốn nói đến ‘Bản Tường Trình vắn tắt’ của cha Thiệp, vì ngoài văn kiện này ra cha Thiệp không có văn kiện nào khác được công bố cả. Văn kiện này đã gây ra biết bao nhiêu lời bàn luận rồi.

Trước hết, ta có thể dựa vào cái tên bản tường trình ‘vắn tắt’ để biết chắc rằng đã có một bản tường trình “đầy đủ” vì nếu không có bản “đầy đủ” thì cần gì phải đặt cái tên “Vắn tắt”. Vậy bây giờ bản tường trình đầy đủ đó ở đâu? Nhiều người đã hỏi cha Thiệp, nhưng cha không hề lên tiếng. Tại sao vậy? Đây là một uẩn khúc rất lớn. Bao lâu bản “Đầy đủ” chưa được công bố thì bấy lâu giáo dân và bất cứ ai hiểu biết về vụ này còn có nhiều hoài nghi về công việc của cha Thiệp và áp lực của ĐGM đối với cha.

Trong CN số 21 trang 21, ông Thiện và ông Bài đã quả quyết là ‘Cha Thiệp đã tiết lộ cho đại diện giáo dân biết rằng trong bản tường trình đầy đủ chín trang của Cha đệ trình lên ĐGM, cha Thiệp đã đề nghị với ĐGM nên công bố ngay việc chấp nhận thành lập giáo xứ thể nhân với những điều kiện tiên quyết, vì Họ Đạo hội đủ nhiều điều kiện so với các giáo xứ VN trên toàn nước Mỹ. Còn cha Dương, thì cha Thiệp đề nghị Ngài sẽ được giữ một chức vụ khác. Nếu cần, Dòng Đồng Công sẽ đứng ra cấp dưỡng cho Ngài vì với tình hình chống đối hiện tại của giáo dân, cha Dương không thể làm tròn chức vụ chánh xứ Họ Đạo được”.

Người ta tin đó là nội dung chính của bản tường trình đầy đủ của cha Thiệp. Nhưng vì ĐGM không thích những đề nghị của Cha nên đã làm áp lực với cha, và sau đó cha đã phải viết bản tường trình khác gọi là bản tường trình vắn tắt một cách vội vàng đến nỗi quên cả ký tên và đề ngày tháng. Một bằng chứng nữa về sự chống đối của ĐGM đối với bản tường trình đầy đủ của Cha Thiệp là việc các viên chức của Tòa Giám Mục tuyên bố trong báo San Jose Mercury News, ngày 4-11-86 là, “ĐGM DuMaine đã thực sự quyết định rồi không cần đếm xỉa đến nội dung của bản tường trình cuối cùng của Cha Thiệp”. Như vậy có nghĩa là công việc của cha Thiệp ở San Jose không có giá trị gì



đối với ĐGM. (Chắc là ĐGM đã tưởng rằng Cha Thiệp sẽ không thay đổi ý kiến và giữ vững lập trường như trong bản tường trình đầy đủ, nên Tòa Giám Mục đã phải tuyên bố trước đi như vậy. Không ngờ cha Thiệp, dưới áp lực, đã phải thay đổi lập trường. Người ta buồn và tiếc cho cha Thiệp đã bỏ qua một cơ hội bênh vực quyền lợi chính đáng của giáo dân, làm rạn vỡ hàng giáo sĩ tỵ nạn trong cái sứ mạng của người con được Giáo Hội Mẹ sai đi. Nếu Cha Thiệp giữ vững lập trường, chắc là tình hình không còn tệ hại như hiện nay).

Nhưng rồi về sau, khi bản tường trình vắn tắt ra đời, có lợi cho Tòa Giám Mục thì Tòa Giám Mục và phe Cha Dương khai thác triệt để, coi nó có giá trị tuyệt đối mọi giáo dân phải theo. Cha Trác, Cha Hà và Dân Chúa cũng phụ họa âm ỉ! Đâu là sự thật? Ai cũng hoang mang nghi ngờ, mất tin tưởng nơi Cha Thiệp, nơi Tòa Giám Mục...

- C. Trong cuộc họp báo ĐGM đã nói là Ngài đã mệt mỏi về cuộc khủng hoảng này rồi và không thể để nó kéo dài được nữa. Giáo dân cũng muốn nó sớm kết liễu. Nhưng ĐGM chỉ muốn giải quyết theo ý Ngài, bắt giáo dân phải hoàn toàn theo lệnh Ngài, thì làm sao gọi là hòa giải được. Thế mà trong bản tuyên bố Ngài đã nhắc chữ ‘Hòa giải’ tới 5 lần.

Nhổ cỏ phải nhổ tận gốc. Cuộc khủng hoảng này cũng phải giải quyết từ tận gốc thì mới hy vọng có hòa bình lâu dài. Nếu giải quyết một chiều thì chỉ là tạm bợ. Ở đời có cái gì tạm bợ mà bền vững lâu dài được đâu!

Monterey, 21-3-87

ĐỖ VĂN HIẾN

THƠ

NHỮNG

NGƯỜI

VONG

BẢN



THIỆN HẢI

Người sứ giả mà Giáo dân mong đợi,
Lại là người nịnh bợ trên, khen kẻ xấu, chửi người ngay!
Thảm thiết thay cuộc tranh đấu hôm nay!
Bị sứ giả cầu an này trục lợi,
Ta lại thấy chủ tịch kia phá rối,
Như con buôn chính trị, gọi nôm na là chính khách sa lông,
Họ vẫn thường mơ với mộng viễn vông,
Buôn nước bọt lăm le dành món bở!
Hòa với giải, tương với trình bung bở!
Cố tình quên đau khổ của đồng hương,
Nịnh người ngoài bằng đủ loại văn chương,
Vớ cây viết, xưa nay quen luồn lọt!
Vớ từ hoa lá lượm lời ton hót!
Thêm mấy tờ nguyệt báo ở đâu xa,
Nước mắt loài vong bản vốn chua ngoa,
Máu đầy miệng phun mặt người hung hãn,
Họ buộc tội Giáo dân là thệ phản!
Hơn mười năm tự tại sống bon chen,
Luồn cúi Mỹ quên mất cả anh em,
Người ta gọi họ là những người vong bản!
Liệu rồi đây họ dám đến San Jose xem cảnh đời lãng mạn?
Liệu rồi đây họ đến dự phiên tòa?
Để ủng hộ chương trình trục xuất của Đức Cha.
Cả thế giới ai ai đều cũng rõ.
Ngôi nhà thờ mà Giáo dân đã bỏ tiền ra mua từ thuở đó,
Giáo dân ta đã nhờ Tòa Giám Mục đứng tên dùm,
Nhưng lòng tham như cỏ mọc um tùm,
Người đứng tên đòi dành quyền làm chủ!
Người đứng tên nhờ quan tòa xét xử,
Họ nhờ tòa trục xuất giáo dân ra,
Người sứ giả, ông chủ tịch và mấy tờ nguyệt báo ở đâu xa,
Họ sẽ không còn đề tài để múa may cây bút.
Bởi lúc đó vị chánh xứ lưu vong sẽ không còn phải làm gì lên lút,
Cho dù ông không đổi được màu da,
Nhưng thủ lãnh cũng ban cho ông chức phó xứ Mỹ tháp ngà.
Bởi chung ông đã nhuộm tóc đen thành đỏ,
Bởi chung ông đã thay tên đổi họ,
Bởi chung ông mới đích thực là vong bản nổi danh!
Chủ đã dùng ông phá hoại kẻ ngay lành,
Ông sẽ hiểu thế nào là vắt chanh bỏ vỏ!

TIẾNG NÓI CỦA UY QUYỀN

Trong một chính thể xấu, người lãnh đạo tốt thì việc làm cũng trở nên tốt. Nhưng trong một chính thể tốt, những người lãnh đạo xấu thì việc làm không thể tốt được. Nhà triết gia kiêm hình học gia Descartes đã nói “Thiên Chúa là một nhà hình học”. Quả thật, bất cứ những gì Ngài tạo ra trong vũ trụ đều có một nguyên nhân rõ rệt. Và bất cứ hiện tượng hay sự việc xảy ra trong vũ trụ đều có một căn nguyên. Diễn tiến của sự việc xảy ra, có tính cách biến thể và liên kết chặt chẽ như những vòng của sợi giây xích. Từ những hiện tượng xảy ra cuối cùng, các nhà tìm tòi và nghiên cứu truy dần, rồi tiến đến những nguyên do đã tạo ra sự việc đó. Hay nói một cách khác, không có một việc gì từ không mà ra có và không có việc gì đã có mà có thể trở về không.

Sự tranh đấu cho một Giáo Xứ Thể Nhân của Cộng Đồng Công Giáo tại San Jose đã trải qua trên 8 tháng nay cũng thế. Nó bắt nguồn từ đức tính sùng đạo của giáo dân, từ lòng trung thành với Giáo Hội, quê hương và nhất là từ những nỗi lo lắng cho con cháu của họ trước những đe dọa của vật chất trên mảnh đất đầy tự do này. Họ đang tranh đấu yêu cầu Đức Cha DuMaine phải nghiêm chỉnh vâng phục Hội Thánh Công Giáo La Mã trong sự thi hành Giáo Luật 518 thành lập một Giáo Xứ Thể Nhân cho giáo dân Việt Nam tị nạn. Sau đây là một vài lập luận và những lời tuyên bố của Đức Cha DuMaine và những Linh mục đang ủng hộ Ngài.

Qua văn thơ gửi cho các Linh mục Việt Nam tại giáo phận San Jose ngày 31 tháng 5, 1984, Đức Cha chính thức chia giáo dân ra làm 3 thành phần (1) cao niên (2) trung niên (3) thanh và thiếu niên; và Ngài cho rằng 2 thành phần sau có thể hội nhập vào các giáo xứ địa phương và các vị cao niên chỉ cần có một trung tâm mục vụ. Từ tư tưởng đó Ngài đã viết “niềm xác tín này dẫn tôi quyết định đi đến việc thành lập một ‘trung tâm mục vụ’ cho giáo dân Việt Nam thay vì một ‘nhà thờ quốc gia’ cho giáo hữu Việt Nam” (This conviction guided my decision to establish a Vietnamese pastoral center, instead of a Vietnamese National Church). Để tiến hành chính sách đồng hóa, Đức Cha đã bổ nhiệm Linh mục Hiền làm Phó xứ một Giáo xứ Mỹ rất gần Họ Đạo. Sau khi được bổ nhiệm làm Phó xứ, Linh mục Hiền tức thời thành lập một Giáo Đoàn Đồng Tâm. Những người ghi danh vào Giáo Đoàn này đã trở thành những giáo dân của Giáo xứ Mỹ và họ đã chấp nhận đồng hóa với những người Mỹ. Đức Cha đã ủng hộ Giáo Đoàn Đồng Tâm với mục đích là để cô lập Họ Đạo. Ai cũng có thể nhìn thấy rõ ràng chính sách chia để trị và tư tưởng đồng hóa của Đức Cha. Vì thế Cha Tịnh và đa số giáo dân đã dâng thỉnh nguyện xin Đức Cha nâng Họ Đạo lên hàng Giáo Xứ Thể Nhân. Vì chỉ có Giáo Xứ mới bảo đảm chắc chắn tương lai của họ cũng như con cháu của họ. Vì Cha Tịnh đã ủng hộ giáo dân, Đức Cha đã sa thải Ngài với lý do là đi nghỉ mát trong một thời gian vô hạn định, đồng thời thay thế Linh mục Dương làm Chánh Xứ vì Linh mục Dương đã ủng hộ chính sách của Đức Cha và cho rằng có Trung Tâm Mục Vụ là đầy đủ. Hơn thế nữa chính Linh mục Dương trước đó đã vận động và công khai yêu cầu Cha Tịnh từ chức.

Trên hai năm trước đây, Tòa Giám Mục và Linh Mục Dương đã xem thường sự hiểu biết của giáo dân, và đã dùng hai chữ hiểu lầm để che dấu những việc làm không chân chính của các Ngài. Đức Cha đã lập đi lập lại lý luận hiểu lầm để đổ tội cho giáo dân là “xuyên tạc” những việc làm của Ngài. Hiểu lầm cũng được làm một yếu tố căn bản để Linh mục Nguyễn Đức Thiệp viết lên bản tường trình vắn tắt để gỡ rối cho Đức Cha. Tôi đã có dịp trình bày về sự hiểu lầm trong CN 24, dưới đề tài “Hiểu Lầm”. Tôi đã chứng minh và kết luận lý do mà Tòa Giám Mục, Linh mục Thiệp và anh em ủng hộ Ngài không thể tìm ra được nguyên nhân sự hiểu lầm bởi vì không có sự hiểu lầm. Một giả thiết từ Tòa Giám Mục đặt ra, thì những dẫn chứng đặt trên nền tảng của giả thiết sai không thể nào đúng được. Vì thế bản tường trình của Linh mục Thiệp đã hoàn toàn sai lầm khi

Linh mục Thiệp đặt nền tảng là giáo dân hiểu lầm Đức Cha. Đến ngày 5 tháng 3, 1987 trong buổi họp báo, Đức Cha đã nhận thấy rằng “thần” hiểu lầm không thể che đậy được chính sách đồng hóa của Ngài, nên Ngài đã tuyên bố “Tôi không còn giả thiết là sự tranh chấp hiện tại đã bắt nguồn từ những hiểu lầm. Rõ ràng nó có căn do ở một chiến dịch qui mô để bôi nhọ, xuyên tạc”. Đức Cha đã bước qua một giai đoạn mới, chuyển mình từ ý tưởng coi thường trí nhận xét về sự việc của giáo dân, để đi đến một giả thiết biến trí óc khôn ngoan của giáo dân thành những bộ óc gian xảo qua những chữ bôi nhọ và xuyên tạc.

Trên đời này có rất nhiều người sẵn sàng bán lấy tư cách của mình qua những lập luận không đúng sự thật, để ủng hộ những người có quyền thế. Như G. Sand đã nói “Chân lý còn có kẻ hở nhưng gian xảo thì rất là tai hại”. Linh mục Thiệp đã nhận lấy một hậu quả đau buồn của những công việc Ngài đã làm và nhất là với tư cách một Linh mục mà Ngài có thể đi nói xấu những người khác trong cuốn băng nhựa với giá rẻ 3 đồng. Linh mục Vũ Đình Trác, nhân danh Chủ Tịch Liên Đoàn Công Giáo, ủng hộ lập trường của Đức Cha. Tôi rất lấy làm lạ là Linh mục Trác cho những việc Đức Cha DuMaine làm tại San Jose là hợp giáo luật, từ việc cấm cách các bí tích, đóng nhà tạm, ra án phạt tuyệt thông, cho đến việc mang chó và cảnh sát vào nhà thờ. Thánh Mathew viết “nếu một người mù lại dẫn đường cho kẻ khác thì cả hai người đều sẽ lọt “xuống hố” (Mathew XV, 14). Linh mục Trác đã không nhận ra những việc làm sai lầm của Ngài mà còn mời Linh mục Hà nhập cuộc để ủng hộ Đức Cha và đá phá giáo dân. Trong bản thỉnh nguyện (Voice of empathy and Petitions), Linh mục Đỗ Thanh Hà nhân danh giám đốc Trung Tâm Mục Vụ tại Orange, kiêm Chủ Tịch Liên Đoàn các tu sĩ ở miền Nam California lên tiếng ủng hộ lập trường của Đức Cha và chỉ trích giáo dân bằng những lập luận không rõ rệt và sai lệch. Ngài đã viết “Linh mục Barnabas Nguyễn Đức Thiệp, Bề Trên dòng Đồng Công tại Hoa Kỳ đã được sự đồng ý chỉ định làm đấng trung gian bởi Đức Giám Mục Pierre DuMaine và nhóm Công Giáo chống đối. Sau khi cầu nguyện và lắng nghe đôi bên. Ngài đã viết vắn tắt về những dữ kiện như sau: ... (The Reverend Barnabas Nguyen Duc Thiep, Provincial of the Congregation of the Mother Coredeptrix in U.S.A. was unanimously appointed as mediator by both Bishop Pierre DuMaine and the group of Vietnamese Catholic dissidents. After praying and listening to both sides, he pub-

lished his resort summarizing the dissidents as follow: ...). Đọc những đoạn này tôi có cảm tưởng là Linh mục Hà đã không biết gì về cuộc tranh đấu của Cộng Đồng Công Giáo tại San Jose. Khi Đức Cha cảm thấy chính mình không giải quyết được vấn đề nên đã yêu cầu Tòa Khâm Sứ giới thiệu một Linh mục Việt Nam giúp Đức Cha để giải quyết vấn đề. Linh mục Thiệp đã được Tòa Khâm Sứ giới thiệu và Đức Cha đã mời Ngài đến San Jose một cách đột ngột khi giáo dân không hay biết. Trong bản nhận định của Linh mục Thiệp, Ngài đã viết “Nhận định này đặt căn bản trên việc duyệt xét văn kiện của mọi phía”, mọi phía chứ không phải hai phía như Cha Hà đã viết. Linh mục Thiệp viết sai lệch, nhưng Linh mục Hà lại làm sai lệch hơn. Quả thật như Chu Công đã nói “Biết mà không nói là bất nhân và nói mà không biết là bất chính”. Linh mục Thiệp được mời đến để nhận định tình hình nhưng Ngài đã không dám nói lên sự thật vì quyền lợi riêng tư của Ngài. Trong khi đó Linh mục Hà ở xa đã không thấu hiểu mọi việc thì lại làm những công việc chứng tỏ mình là con người rất thông thái và các Ngài đã mâu thuẫn với chính mình.

Trên 8 tháng nay, Đức Cha đã bỏ công cố gắng để giải thích vấn đề nhưng đều thất bại. Bởi vì sự giải thích của Đức Cha đặt trên nền móng của áp lực, đàn áp, bằng uy quyền thay vì giải thích bằng sự thật. Ngày 5 tháng 3, 1987, trong văn thư gửi cho các Linh mục Chánh Xứ Ngài đã viết “Tôi không thể tha thứ làm ngor được nữa”. Giáo dân đã phạm tội gì mà Ngài phải tha thứ? Xin Giáo Xứ Thế Nhân là trọng tội ư? Quả thật, Đức Cha đã dùng hết thần quyền lẫn thế quyền để áp bức giáo dân. Và bây giờ Ngài còn dùng đến tòa án phần đời để trục xuất giáo dân ra khỏi Họ Đạo.

Đức Cha luôn luôn nói rằng “Họ đã không dẫn chứng cho tôi thấy là Linh mục Dương không thể làm được Chánh Xứ”. Giáo dân đã nói quá nhiều về tư cách và các việc làm của Linh mục Dương đối với Cộng Đồng. Ngài đến với giáo dân là để chia rẽ chứ không phải là xây dựng. Đức cha đã không nhận thức được những việc làm của LM Dương vì Ngài chỉ thích nghe những lời nịnh hót, tâng bốc và ủng hộ những việc làm của Ngài mặc dù việc làm của Ngài có phản luân lý và đạo đức. Đức Cha đã nói trong buổi họp báo là không có một linh mục nào đã chính thức lên tiếng ủng hộ giáo dân nhưng Ngài đã nhận rất nhiều sự ủng hộ mọi nơi từ các linh mục tu sĩ. Anh Thuận, một giáo dân trong Cộng Đồng đã hỏi Đức Cha là “Ngài nghĩ thế nào về lá thư của Cha Nguyễn Quang Hiền từ Louisiana khuyên LM

Dương từ chức”? Đức Cha trả lời “Chính tôi đã nói chuyện với Cha Dương, và Ngài ủng hộ lập trường của tôi hoàn toàn và tôi nên tin những gì Ngài nói với tôi thay vì những lời anh bảo tôi” (I spoke personally with father Duong and he supported my position completely and I would prefer to believe what he tells me than what you tell me instead). Nhưng anh Thuận đã muốn Đức Cha trả lời trực tiếp câu hỏi của anh và nhấn mạnh là giáo dân có lá thư của Cha Hiền và chữ ký của Ngài... Đức Cha đã cắt lời của anh Thuận và nói “Tôi là một hình thức điển hình của tin tức bị lợi dụng và xuyên tạc với bất cứ lý do nào để làm tổn hại đến danh dự của tôi và cha Dương. Ở đó không có sự phản đối cha Dương ngoại trừ Cha Dương không quy phục quyền hành của ban chấp hành” (I think that is another example of how information is exploited and distorted with any purpose to undermine my own creditbility and the creditbility of fr. Duong. There in no objection to fr. Duong except he will not submit to the control of the Vietnamese Catholic Council). Sau buổi họp báo, Ngài đã trả lời với một ký giả người Mỹ về vấn đề “Ông Thiện và Ông Bài là “chướng ngại vật” vì họ đã không cho tôi trực tiếp nói chuyện với giáo dân trừ khi nào tôi chấp nhận những điều kiện của họ” (They will not let me speak with the people until I

except their conditions). Theo tôi nghĩ chính LM Sullivan là chướng ngại vật giữa giáo dân và Đức Cha DuMaine. Đức Cha có nhiều quyền hành, Ngài có thể làm bất cứ chuyện gì. Nói chuyện với giáo dân đâu phải là một sự khó khăn nhưng vì Ngài đã cố tình trốn tránh sự giao tiếp với giáo dân.

Các hàng giáo phẩm là những người được Chúa sai đến để phụng vụ giáo dân, rao giảng tin mừng và là để làm gương sáng cho giáo dân noi theo. Những bậc tu hành thường cầu mong sao cho mình có lòng đạo đức chân chính thay vì có quyền hành. Quyền hành chỉ là ảo ảnh không đích thực mà lòng đạo đức mới tạo nên nhân phẩm và tư cách của con người. Vì dù mất quyền bính mà lòng đạo đức và nhân phẩm vẫn còn thì con người vẫn còn được kính trọng. Xa lòng đạo đức, nhân phẩm và tư cách con người kể như đã hết, cuộc sống trên quyền hành thiếu đạo đức sẽ làm cho họ mất hết lòng kính trọng nơi kẻ dưới. Thế mà hiện nay cũng có những người đang chết trong ảo ảnh quyền hành. Pasteur đã nói: “*Không phải nghề nghiệp làm danh dự cho con người mà chính con người làm danh dự cho nghề nghiệp*”.

LỆ HẰNG

■ *Tòa Giám Mục San Jose tạo nên Giáo Đoàn Đồng Tâm với mục đích gì?*

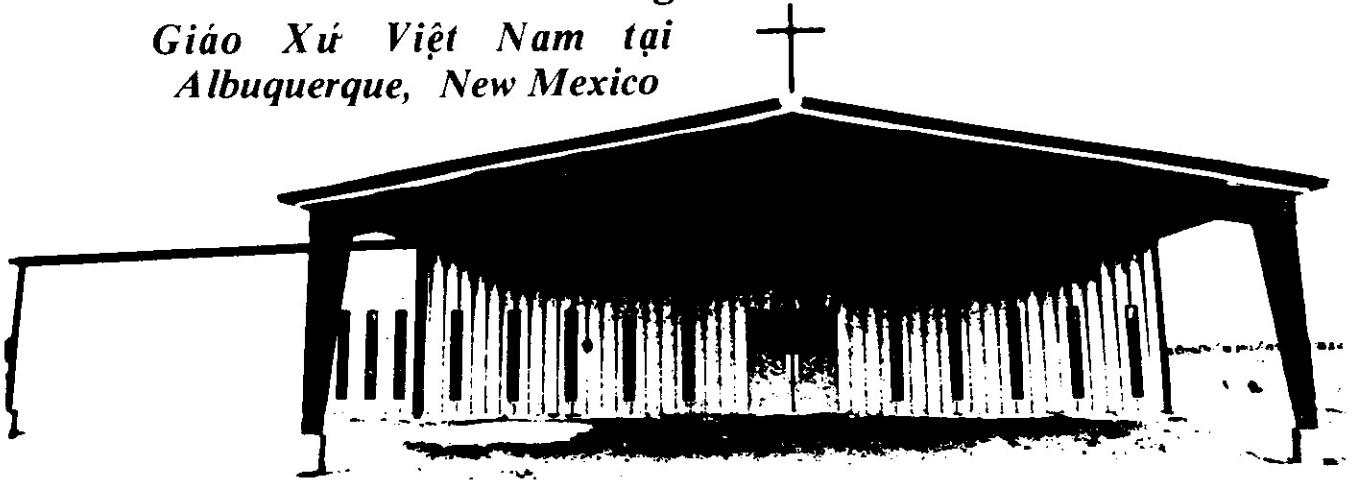
- *Phải chăng để thực thi cho bằng được chính sách hội nhập theo đúng tinh thần bức thư ngày 31-5-84, (Tài liệu 2, CN 5 & 15)?*

- *Gây nên sự chia rẽ trầm trọng trong hàng ngũ Giáo Dân cũng như Tu Sĩ Việt Nam?*

■ *Không ai có thể cản trở Tòa Giám Mục San Jose gập gở Giáo Dân Việt Nam, ngoại trừ, chó săn và cảnh sát trong ngày lễ tấn phong Chánh Xứ ngày 16-8-86 tại Nhà Thờ Maria Goretti.*

Giấc Mơ Thánh Đường

Giáo Xứ Việt Nam tại Albuquerque, New Mexico



Tôi đã đi qua nhiều nơi, nhiều thành phố, nhiều tiểu bang, nhưng không ở đâu tôi có thể tìm được những nét dễ thương, niềm quyến luyến như New Mexico. Vùng đất, dân tình, cảnh vật, tất cả đều có một sức quyến rũ kín đáo như một người em gái xứ Đạo. Và tại Albuquerque NM, một Giáo xứ Việt Nam đang sống mạnh, từ năm 1975.

Mười một năm thử thách, thăng trầm.

Có lẽ trên đất Mỹ Giáo xứ này có một không hai. Cha xứ là người Mỹ mắt xanh tóc nâu nhưng lặn lội, theo đuổi và sống chết với đám chiên Việt Nam không tới 300 người. Hamburger và hotdog chắc đã mất hết hương vị trên môi người, thay vào đó nước mắm, phở, người húp say mê. Cha gà con vịt cùng buồn vui theo vận xứ nổi trôi.

Khởi đầu từ nhà thờ Mẹ Cứu Giúp 1977, qua nhà thờ Assumption được hai năm, bị mời đi, đến tá túc nhà thờ Fatima được hai năm, cũng bị mời đi, thuê nhà nguyện Knight of Columbus được 6 tháng, bị đẩy đọa như mẹ ghê con chồng. Tại đây, sáng chủ nhật sau thánh lễ, giáo dân phải làm cỏ dại mọc đầy sân, chưa kể phải chất chiu 200 Mỹ kim cho tiền thuê nhà thờ. Rồi cũng chẳng được lâu lại bị mời đi. Có lẽ thử thách đã đủ. Chúa xúi khiến ông quản lý trường trung học Pio X ưng thuận cho sử dụng phòng ăn học sinh để Giáo dân Việt và cha xứ Mỹ dâng lễ mỗi chủ nhật.

Tháng 12 năm 1984, Đức Tổng Giám Mục địa phận Santa Fe nâng cộng đoàn Công Giáo Việt Nam lên hàng xứ.

Việc gì phải đến đã đến.

Đã thăm thía nổi cơ cực của thân phận không nhà cửa, bị đuổi lên đuổi xuống, gần 300 người đều cảm thấy đã tới lúc "phải ra tay leo lái với cuồng phong". Phải kiếm tiền xây nhà thờ riêng đúng tiêu chuẩn một giáo xứ.

Thời điểm là tháng 7-1984. Hạn chót phải khánh thành nhà thờ vào tháng 7-1987 cũng đã được xác định ngay từ đầu. Và kế hoạch gây quỹ dân vận, truyền thông được đề ra ngay từ buổi họp đầu tiên vào một đêm gió táp bão bùng cuối tháng 6-1984.

Nhập cuộc với hai bàn tay trắng, vốn liếng là sự quyết tâm và tin tưởng nơi Đấng Quan Phòng, chỉ sau hai năm, sườn nhà thờ đã được dựng lên. Cho tới nay, tháng 12-1986, nhà thờ đã gần xong, chỉ còn thiếu chừng 15 ngàn Đôla. Mong ước khánh thành vào lễ Độc lập Huế Kỳ 4/7/1987 đã trong tầm tay với.

Nhìn lại hơn hai năm qua, từ đáy tâm hồn mỗi giáo dân, mọi người đều cho là một phép lạ nhỏ. Chỉ có bàn tay Chúa mới tạo dựng nổi một ngôi Thánh Đường xinh xắn chứa được 590 người cho một Giáo xứ cốn con như vậy.

Đã bao lần, mỗi khi đến nhà thờ làm công tác cuối tuần, tôi đều dừng xe ở một khoảng xa vừa đủ. Từ đó nhìn ngôi thánh đường Giáo xứ ngập chìm trong nắng vàng ngà ngọc của sớm mai, dưới bầu trời xanh thắm tuyệt đẹp của New Mexico, tôi như ngây ngất.

Rồi đây, khi thế hệ của tôi và những người trước tôi sẽ qua đi, con em Công Giáo Việt Nam tại New Mexico chắc chắn thừa hưởng được gia sản Đức Tin quý báu kiêu hùng của giống nòi. Ngôi Thánh đường kia, phòng hội kia sẽ là nơi gìn giữ và phát huy những nét hay đẹp của cha ông tại New Mexico, vùng sa mạc trầm lặng nhưng chất chứa tình người nồng ấm, nơi có một giáo xứ Việt Nam nhỏ bé gặp nhiều sóng gió nhưng vẫn kiên cường, một Tha La xóm đạo trên đất Mỹ.

★ Albuquerque, Giáng Sinh 86
Trưởng Ban Xây Dựng Thánh Đường
Giáo Xứ Việt Nam tại New Mexico.

CẢNH TƯ ỢNG ĐUỔI NHÀ CƯ ỚP ĐẤT.

LTS. Một lần nữa chúng tôi xin trích đăng một vài đoạn văn trong tác phẩm "NHỮNG BẢN KHOẢN" của LM. Nguyễn Quang Hiền có liên quan đến việc đuổi nhà cướp đất mà Ngài đã có dịp phải đương đầu. Giáo dân San Jose ước gì có Ngài ở đây để "kéo chuông nhà thờ" thức tỉnh lương tri của ĐGM DuMaine trong vụ Đức Cha đuổi con chiên tỵ nạn VN ra khỏi Thánh Đường.

Thay Đổi Vị-Trí

Ít lâu nay mỗi khi qua lại Khu Gia-Viên tôi thấy dân chúng xô xao bần tăn. Một số gia-đình sắp phải dọn đi chỗ khác để chính-quyền nhường đất cho Hội-Thánh Tin-Lành Hoa-kỳ mở cơ-nhi-viện.

Vì không được chính-thức báo tin, tôi vẫn hoài nghi việc dân chúng đồn thổi. Để tìm hiểu vấn-đề, tôi đi gặp ông đầu tỉnh Biên-Hòa Đại-tá Trần-văn-Hai. Trong câu chuyện hôm đó, ông cho biết chương-trình đại-quy-mô Hội-Thánh Tin-Lành Hoa-kỳ sắp thực-hiện ở Khu Gia-Viên. Tôi sốt ruột nói với ông:

— Thực-hiện dự-án đó rất lý-tưởng. Tôi tán-thành. Nhưng có điều tôi hỏi thắc mắc. Tại sao lại bắt gần 20 gia-đình dọn đi chỗ khác để lấy đất dựng cơ-sở? Tại sao không làm ở khu đất hoang, khỏi đụng chạm đến dân! Chắc ông tình quá hiểu, rồi nhà đi chỗ khác, ai cũng ngại, phởn chí các bà quâ-phụ Khu Gia-Viên, thân-cô thế cô, biết nhờ ai đây? Vấn-đề đó phiền-phức vô cùng ...

Ông tỉnh-trưởng lúng-túng:

— Họ cho biết khu đất đó đẹp, gần đường lộ thuận-tiện sau này. Nên họ muốn thiết-lập cơ-sở ở đó.

Tôi phản-pháo:

— Thích là một chuyện. Họ phải nhìn vào thực-tế, nghĩ đến dân. Ông tỉnh đại-diện dân cũng phải bênh vực dân, nói lên những lý-do chính-dáng mà ngăn cản chứ. Tôi thấy dân phân-uất tã oán ông tỉnh đó ... Thật vô-lý, bắt dân rời bỏ căn nhà đã ở từ lâu để nhường đất cho chủ mới, bất công quá.

Ông tỉnh đầu dụ:

— Tôi không biết làm gì hơn vì họ có giấy phép từ Saigon cấp.

Nghe ông nói, tôi càng tức khỉ vô cùng:

— Thật là phi-lý. Saigon thì xa, bán-nha thì gần. Làm gì cũng phải lấy ý-kiến của chính-quyền địa-phương. Tôi nghĩ ông tỉnh-trưởng phải lưu-tâm đến nguyện-vọng chính-dáng của dân mà bênh vực họ. Các bà quâ-phụ chỉ trông có vậy. Họ là những người không tiếng nói thấp cổ bé miêng. Có nói cũng chẳng ai nghe. Với những hạng người đó chúng ta phải thương.

Ông tỉnh-trưởng thấy tôi hung-hăng vội hạ giọng:

— Cha để tôi thương-lưỡng xem.

Tôi nói tiếp:

— Xin ông nhấn mạnh cho họ biết, lòng dân là cần. Họ muốn về đây sống với dân thì cũng phải sao cho vừa lòng dân ... Như thế

mỗi vui vẻ bền lâu chứ?

Ông tỉnh-trưởng cười gượng hứa nhận lời tôi đề-nghị:

— Được rồi, tôi sẽ làm theo ý cha. Cha cũng lên thượng-cấp nói thêm cho mạnh.

Tôi trả lời:

— Chuyện nói với thượng-cấp, tôi không ngại. Tôi sẽ trình-bày tất cả những tiện-lợi và bất-tiện. Dù họ có giấy phép rồi, tôi cũng không ngán.

Ông tỉnh:

— Xin đồng-ý. Tôi cũng xin nói. Có chi mà sợ?

Ít ngày sau tôi được văn-thư ông tỉnh cho biết công-việc dân xếp đã đem lại kết-quả. Tin-lành đồng-ý rồi xuống khu đất trống. Như vậy khỏi chạm đến dân. Tôi lên gặp ông tỉnh-trưởng Biên-Hòa xin ông xác-định rõ hơn. Ông cũng chỉ biết lờ mờ. Còn ranh-giới thế nào họ toàn-quyền đơn-phương quyết-định.

Một hôm bất ngờ xảy ra sự việc không hay. Họ muốn chiếm đất gần sát nhà thờ, họ toan tính đóng cọc làm hàng rào cách bức tường nhà thờ chỉ có 3 thước. Rồi họ thuê người thực-hiện y-định.

Đồng-bào công-giáo thấy vậy kéo lên hỏi:

— Sao các ông đóng cọc ở đây?

Người làm ứ ở:

— Chúng tôi có biết gì đâu. Họ thuê chúng tôi làm. Bảo sao chúng tôi làm vậy. Cũ hết giờ ăn tiền. Xin các bà nói thẳng với người Mỹ tin-lành ...

Một bà quâ-phụ trong nhóm đồng-dục tuyên-bổ:

— Chúng tôi báo cho các ông biết, không được đóng cọc gần nhà thờ thế này. Các ông phải thôi ngay, không được đóng cọc nữa. Nếu các ông không nghe sẽ biết tay chúng tôi.

Trước sức đồng của các bà quâ-phụ, người làm đành chịu ra về không làm gì hơn.

Ít hôm sau phía bên kia tăng-cường. Có cảnh-sát yểm-trợ để tiếp-tục đóng cọc.

Riêng tôi đã căn-dẫn kỹ càng đồng-bào Khu Gia-Viên. Mỗi khi nghe chuông nhà thờ kéo liền hồi, mọi người ở nhà, lớn bé già trẻ phải lên ngay nhà thờ sẵn sàng tổ thái-độ. Chúng ta làm cho họ thấy sự đoàn-kết nhất-tri của chúng ta. Thế thôi. Còn kế-hoạch đã có tôi.

Quả vậy, đồng bào Khu Gia-Viên bỗng nghe tiếng chuông nhà thờ kéo liền hồi, họ lại rủ nhau kéo lên đối-phố. Lần này không làm gì được trước súng đạn cản ngăn. Hơn nữa, ban ngày một số đi làm xa, ở nhà chỉ còn ít, không làm gì được, phía Tin-Lành đã cướp thời cơ đóng được một số cọc.

Qua đêm hôm đó, đồng bào Khu Gia-Viên đã hì-hục nhổ hết.

Biết không làm gì được dân họ tức-tối vô cùng ... Thêm vào đó chính-quyền địa-phương không dám dùng biện-pháp mạnh ngăn

cần. Mấy mục-sư Tin-Lành đành bỏ dở công việc về Saigon thưa Bộ Nội-Vụ. Họ nhờ can thiệp để kịp thi hành.

Đêm hôm đó tôi không sao ngủ được. Càng nghĩ càng tức. Tôi đoán thế nào lộn-xộn còn xảy ra, nên đã tìm phướng đối-phó. Một bên là Tin-lành, một bên là Công-giáo. Chính-quyền thì ba phải không về phe ai. Nhưng có vẻ sợ và bênh Tin-lành.

Tôi nói với cha phó, lúc bấy giờ là cha Trần-văn-Nghi:
— Mình cần có hậu-thuần nhân-dân để tranh-đấu giữ đất cho nhà thờ Khu Gia-Viên. Ở đây bốn-đạo ít quá!

Cha Nghị hăng-hải:
— Cha định thế nào?
— Con định nhờ cha lo bên nhà xứ, con trực-tiếp điều-khiển bên Khu Gia-Viên.
— Cha đã phác-họa kế-hoạch chưa?
— Con đã phác rồi. Ban đầu nguyên đồng-bào Khu Gia-Viên nhập-cuộc. Nếu không thành-công, con sẽ nhờ đồng-bào bên xứ Hân-đi. Chúa-nhật này con sẽ tuyên-bố bên nhà xứ, mọi sự sẵn sàng yểm-trợ Khu Gia-Viên giữ đất cho nhà thờ. Khi nào các cha ban lệnh báo động, chúng ta sẵn sàng kéo sang Khu Gia-Viên.
— Cha cứ cương-quyết, bên nhà xứ Hân-đi đã có con lo, con xin chịu trách-nhiệm.

Tôi vội thêm:
— Còn tụi trẻ học sinh nhà trường Trung-học nếu cần xin cha huy-động cho họ đi đồng.
— Cái gì chứ đi biểu-tình học-sinh được nghỉ-khỏi lắm. Cha cứ yên trí.
— Lại còn những xứ lân-cận Hônai nữa, bây giờ thì không, nhưng lúc cần sẽ nhờ. Được rồi, phía ta thế mà đông. Nhất-định ta sẽ thắng.

Cha Nghị cười:
— Phải thắng cho họ biết tay ...
Tôi cũng mỉm cười:
— Cha cứ hết lòng cho, nhất-định thắng mà, phen này phải tranh-đấu đến cùng.

Bỗng nhiên cha Nghị hỏi tôi:
— Nhờ mà tụi Tin-lành thắng? Cha đã dự trừ gì chưa?
— Đó là vấn-đề. Việc gì cũng nên phòng xa. Nếu chính-quyền bênh họ. Họ mà thắng thế, mình sẽ xoay thế cờ. Cha cứ vững tâm. Con biết Mỹ bao giờ cũng trong dân-chủ. Dân mà làm mạnh gây tiếng vang, bao giờ họ cũng sợ. Chính-phủ là của dân, mọi người đều bình-đẳng trước pháp-luật. Tự-do là quyền tối-thiểu của con người. Dân có quyền biểu lộ tự-do của mình trong ôn-hòa. Họ tự-do nói, làm, phê-bình là thế. Con nói thật vấn-đề này con không sợ thua ...

Cha phó thấy tôi nói có lý, ngài cầu chúc một câu:
— Ước gì cuộc tranh-đấu này chúng mình thắng-lợi.

Tôi cười xòa:
— Thắng chứ, nhất-định chúng mình thắng ...

Đấu Lý

Một hôm tôi nhận được giấy mời của ông tỉnh trưởng Biên Hòa mời tôi họp ở tòa tỉnh có các mục sư Mỹ, và ông đại biểu miền Đông Nam phần để hòa giải vấn đề. Tôi biết phiên họp này sẽ gây cãi, nên cũng thấy sợ. Một mình tôi cố đọc. Phía bên kia dĩ-nhiên chính quyền phải thiên về họ. Tôi nói với các bà quở phụ Khu Gia Viên:

— Cha sắp đi Biên Hòa họp giải quyết vụ tranh chấp đất Khu Gia Viên. Các bà cứ vững lòng tin, cha không bao giờ bỏ các bà. Có điều là cha xin mọi người thiết tha cầu nguyện, cha không làm được những Chúa làm được, khó đến mấy Chúa cũng làm được.

Các bà Khu Gia Viên có vẻ nao núng:
— Một mình cha địch làm sao được với họ? Chúng con sợ ...

Tôi làm hăng để an ủi họ:
— Ít thì ít, mình cũng có lý của mình, các bà đừng sợ, cứ vững tin cầu nguyện, không có gì khó nỗi Chúa cả.

Hôm sau tôi cương quyết ra đi với chiếc samsonite bên mình. Thủ thật vừa bước chân vào phòng họp, tôi thấy ớn ớn lạnh. Họ đông quá, gần một chục người. Phía bên này, chỉ có mình tôi. Ngồi được một lúc, ông tỉnh trưởng và ông đại biểu miền Đông

vào.

Ông Trần văn Hai tỉnh trưởng Biên Hòa giới thiệu thành phần tham dự. Buổi họp hôm ấy được đặt dưới quyền chủ tọa của ông Nguyễn văn Khoái, đại diện bộ Nội Vụ, cũng là ông giám đốc miền Đông Nam phần.

Sau lời đầu của ông tỉnh trưởng chào mừng quan khách và tuyên bố lý do, vị mục sư Hoa-kỳ bắt đầu tấn công, bằng tiếng Việt rất trôi chảy:

— Tại sao phiên họp-này lại để giải quyết vấn đề? Để tranh thủ thời gian tôi xin đi sát vấn đề. Tại sao vì một người phụ rỗi trật tự mà chính quyền cũng phải chịu không dám thi hành luật pháp?

Biết ông ám chỉ tôi, dòng máu lưu thông mạnh trong người, tôi tức khí cãi:

— Xin lỗi mục sư, tại sao mục sư quá nóng đốp chát như vậy? Tại sao mục sư không theo thủ tục trong chương trình? Tại sao mục sư nói vì một người phá rối trật tự. Người đó là ai? Tại sao mục sư không nói rõ ra, cần gì phải nói bóng nửa úp nửa mở? Chúng ta họp để giải xếp ổn thỏa, cần phải thành thật.

Mục sư Hoa-kỳ thấy tôi phản pháo bèn hung hăng nói:

— Linh mục cầm đầu cho dân phớt phách.
Tôi điên ruột thấy mục sư giáng cho tôi một búa. Tôi cãi:
— Mục sư dựa vào bằng chứng nào mà gán cho tôi cầm đầu?
— Chúng tôi biết mà.
— Xin mục sư cứ lời bằng chứng ra. Cái gì cũng cần dân chứng cụ

thể, nói không thì ai chớ nói được.

Hai mục-sư thỉnh lặng không trả lời.

Vị chủ-tọa, ông giám-đốc miền Đông can-thiệp:
— Xin quý vị bỏ qua. Tôi xin nhắc lại mục-đích cuộc họp này là tìm đường hòa-giải, không phải cãi lý. Làm sao chúng ta gây được bầu khí tốt đẹp khi ra về.

Ông mục-sư không chịu:
— Sao lại hòa-giải? Đất của chúng tôi, chúng tôi làm, không ai có quyền giữ.

Tôi đổi-đáp:
— Đất của chúng tôi buộc lòng chúng tôi giữ. Không ai có quyền chiếm.

Ông Mục-sư khó chịu thấy tôi đấu-lý, ông nói:
— Linh-mục báo đất của linh-mục, linh-mục có giấy chủ-quyền không?

— Chúng tôi không cần giấy chủ-quyền. Chính-phủ đã đưa đồng-bào quả-phụ đến đây đường-nhiên chính-phủ đã công-nhận. Hơn nữa các đồng-bào đến đây ở trước theo luật "Tiền chiếm giđ đđc". Đồng-bào quả-phụ là chủ, các ông đến sau phải điều-định với chúng tôi, chúng tôi có cho mời được, tại sao các ông tự-nhiên đến chiếm đất của chúng tôi?

Vị mục-sư căm-giận cãi:
— Linh-mục không có giấy phép chúng tôi có giấy phép của chính-phủ Saigon cấp-phát đất Khu Gia-Viên.

— Cấp đất Khu Gia-Viên không có nghĩa là các ông muốn lấy đầu thì lấy. Cấp đất Khu Gia-Viên không có nghĩa là truất-phế chủ cũ rước chủ mới về, mà chủ cũ do chính-phủ đem về? Tại sao các ông lại chiếm đất khu nhà thờ của chúng tôi? Chúng tôi rất si-nhục các ông để nên chúng tôi. Các ông muốn làm sao chúng tôi cũng phải chịu-sao?

Mục-sư thấy vậy lại vin lý khác:
— Linh-mục có muốn chúng tôi về Gia-Viên làm việc không?
— Tôi rất muốn và còn muốn cộng-tác với các ông trên bình-diện luân-lý, văn-hóa xã-hội là đang khác.

— Tại sao linh-mục làm khó để chúng tôi nhiều quá?
— Tôi không bao giờ làm khó để ai, tôi chỉ bênh vực dân theo lẽ phải.

Thấy phiên họp căng-thẳng hai bên không bên nào chịu bên nào ông tỉnh-trưởng đặt câu hỏi:
— Tôi xin được hỏi cha ý cha muốn thế nào?
Để tỏ mình là người biết điều, tôi đem ra một đề-nghị xây dựng trả lời ông tỉnh-trưởng.

— Theo ý tôi giữa mục-sư và tôi mỗi bên nên nhân-nhượng để có một giải-pháp đẹp để cho thiên-hạ khỏi cười chúng mình là người lớn có học-thức mà...

Ông tỉnh-trưởng đáp:

— Đúng thế tôi chỉ cầu mong có vậy.

Tôi xin tiếp lời ông tỉnh-trưởng:

— Theo ý tôi, tôi sẵn sàng nhân-nhượng, nhưng hàng rào không nên làm gần nơi thờ phụng như nhà thờ, chùa chiền. Vấn đề đó bất tiện mọi bề. Ta nên dự phòng trước là hơn. Hàng rào phân cách nhà thờ và cơ-nhi-viện nên được cách nhau tối thiểu 8 mét, 3 mét thì gần quá.

Ông mục-sư vùng vẫy:

— Linh-mục đòi hỏi qud đáng, trước đây linh-mục đòi không được rõ như dân bắt dân đi chỗ khác, chúng tôi đã nhượng-bộ một lần, mặc dầu đã phải tốn kém vào đó tiền công đồ đạc, về in bản-đồ. Bây giờ chúng tôi nhất-định không nhượng-bộ nữa. Linh-mục cứ được chân lén đến đâu, không thể mãi thế được...

Phiên họp mỗi lúc một căng thẳng, kể từ lúc đầu chỉ có hai bên đối đáp nhau. Ông đại-diện chính-phủ cố gắng làm cho bầu không khí hòa-dịu nhưng vô-ích, ông ôn-ôn nói:

— Xin quý mục-sư hãy bình tĩnh chúng ta đang nói chuyện xây dựng với nhau, tôi muốn mục-sư và linh-mục thông-cảm với nhau để tiến tới giải-pháp tốt đẹp.

Vị mục-sư cất ngang:

— Nhưng phía linh-mục đòi hỏi quá đáng.

Tôi phản-pháo lại:

— Tôi đòi hỏi gì mà quá đáng. Quý vị nghĩ sao về giải-pháp hết sức hợp-tình hợp-ly của tôi. Nhà thờ là chốn tôn-nghiêm, không lý-do gì để hoàn-cảnh gần bên làm mất uy-nghiêm trật-tự, đang khi chúng ta có thể tránh được sao không tránh? Chính vì đề phòng những hậu-quả không tốt có thể xảy ra sau này tôi đã đề-nghị hết sức xây dựng là khoảng cách tối-thiểu phải được 8 mét. Điều đó đâu có phải là quá đáng. Mọi người chúng ta, xin lỗi quý vị, dù có là tôn-giáo nào đi nữa, nơi thờ-phụng vẫn được coi là nơi thánh phải được duy-trì trang-nghiêm kính-cẩn. Quý vị nghĩ thế nào khi nhà thờ chúng tôi cách cơ-nhi-viện 3 thước hàng rào, thật bất-tiền và bất xứng. Đang khi đất Khu Gia-Viên bao-la bát-ngát còn nhiều chỗ bỏ không.

Vị đại-diện chính-phủ nhẹ nhàng hỏi hai mục-sư:

— Quý vị mục-sư có ý-kiến gì về đề-nghị của linh-mục?

Vị mục-sư lầu cầ nhất cướp lời:

— Chúng tôi không nhân-đề-nghị ấy.

Ông đại-diện:

— Theo tôi nghĩ, đề-nghị của linh-mục không có gì qud đáng. Xin quý vị mục-sư nên nghĩ lại để cuộc hòa-giải tốt đẹp.

— Chúng tôi có nhân-nhượng, phía linh-mục cũng phải biết nhượng, cả hai cần phải tỏ thiện-chí hy-vọng mới thành-công.

Ông đại-diện tuổi cười hy-vọng gỡ được thế bí. Ông hỏi phía

mục-sư:

— Xin mục-sư cho biết rõ quan-điểm của mục-sư?

— Đây là nhượng-bộ cuối cùng chúng tôi có thể làm được, chúng tôi đồng-ý nhượng 8 mét, từ đầu nhà thờ tới cuối nhà thờ. Con phía trên và phía dưới chúng tôi vẫn rào ở vị trí cũ là thụt vào 3 mét ngoại trừ thánh đường.

Ông đại-diện quay qua hỏi tôi:

— Linh-mục đồng-ý chứ?

Tôi lắc đầu thưa:

— Tôi không đồng-ý, đã làm hàng rào là làm thẳng từ đầu đến cuối, không thể lồi ra lõm vào, mất vẻ thẩm-mỹ của đất nhà thờ chúng tôi...

Hai vị mục-sư có vẻ căm-tức. Vừa thu xếp giấy tờ trên bàn, hai ông đứng lên, một ông chỉ thẳng vào mặt tôi nói:

— Đất của chúng tôi chúng tôi làm không nhượng-bộ nữa.

Thấy thái-độ khiêm-nhã của ông tôi cũng đứng lên đáp lại:

— Ông giỏi thì ông cứ làm, việc gì xảy đến ông lãnh lấy hậu-quả.

Cuộc họp giải-tán trong xô-xao căng thẳng, không ai nói với ai một lời. Gần ra khỏi phòng khách tôi nói với ông tỉnh-trưởng:

— Đi đâu thì đi chứ, nếu thượng-cấp mời tôi lên tôi đâu có ngần.

Sau cuộc hòa-giải đổ vỡ tôi về chuẩn-bị đường lối đấu-tranh.

Trong phiên họp nội-bộ Khu Gia-Viên, tôi đã tủng-thuật diễn-tiến buổi họp trên Biên-Hòa cho đồng-bào nghe. Tôi cũng nhấn mạnh thiện-chí của mình chỉ xin làm hàng rào cách xa 8 mét, nhưng phía bên kia không chịu, chỉ nhượng-bộ cách tường nhà thờ 8 mét trên dưới vẫn thụt vào 5 thước, các bà thấy sao đây, về thẩm-mỹ của hàng rào và khu đất nhà thờ?

Về căm-hờn như hiện lên nét mặt mọi người. Ai nấy đòi quyết tâm tranh-đấu. Sơ đồng-bào hung-hăng báo-động, tôi phải giải-thích đấu-tranh. Không bao giờ chúng ta gây-hấn đánh đập ai. Chúng ta phải luôn luôn ôn-hòa đâu còn có đó. Từ nay ai thấy người nào đóng cọc sát bên nhà thờ phải kéo chuông báo-động. Khi nghe chuông mọi người bất kỳ ai ở nhà phải kéo lên ngân cần không cho họ đóng. Chúng ta cần gần bó lấy nhau gây sức mạnh. Các ông các bà đừng sợ mình đơn-độc. Tôi đã có cả một kế-hoạch lớn-lao nhất-định chúng ta sẽ thắng-lợi. Điều cần là phải giữ kỷ-luật theo lệnh tôi, người chỉ huy duy-nhất, không được nghe ai xúi dục kéo thiệt hại to...

Mọi người tinh-thần dâng cao quyết giữ đất cho nhà thờ.

Về bên nhà xử tôi cũng giải-thích cho họ hiểu, khi nào nghe chuông báo-động ấy là dấu đất nhà thờ Gia-Viên đang bị tranh-chấp xin mọi người đổ sang Khu Gia-Viên ngay càng đông càng tốt tiếp tay cho đồng-bào. Chúng ta phải làm hậu-thuần chỉ đứng đậy cho đông, gây một lực-lượng mạnh mẽ, lúc nào cần tôi bảo làm hãy làm. Tuyệt-đối không bao giờ bạo-động, cần phải bình-tĩnh và sáng suốt. Tôi cũng nói với cha Phó cần-thận cho nhất là lưu-ý đám học-sinh trung học đang tuổi ngửa ngáy...

Cha phó cười:

— Cha xử cứ yên tâm con xin chịu trách-nhiệm...

ÂN NHÂN ỦNG HỘ CHÍNH NGHĨA

Dong Khong	\$ 20.00
Hồ Thị Nghĩa	\$ 20.00
Linh Thư	\$100.00
Ấn danh	\$ 10.00
Bà My	\$ 60.00
Bỏ chung	\$402.00

AI LÀ TÁC GIẢ THƯ RƠI

Gần đây, những kẻ chống đối giáo dân đã tan hàng rã đám, vì đi tới đâu cũng bị đồng bào gán cho nhãn hiệu “vong bản”. Những bản truyền đơn lá cải dù mang những tên có vẻ mỹ miều cũng không còn thấy xuất hiện tại đầu đường xó chợ nữa. Do đó, những kẻ chủ mưu đã trở về ngón đòn sở trường từ những năm qua là tung thư rơi. Họ đã viết được 3 lá thư, cái thì đội lốt người quốc gia, cái thì đội lốt cộng sản, nhưng dù viết kiểu nào thì người đọc đều nhận thấy tác giả chỉ là một và lời văn tiếng nói chẳng khác gì bài vở ở trong những tờ báo lá cải của họ.

Một điều chắc chắn là họ đã dùng cũng một danh sách giáo dân để gửi các lá thư nặc danh này. Và danh sách đó lại chính là danh sách các giáo dân trước đây đã gửi thư phản đối Tòa Giám Mục San Jose về án phạt tuyệt thông đối với Tiến Sĩ Trần An Bài và Giáo Sư Trần Công Thiện. Các giáo dân có đủ bằng cứ về việc này. Chẳng hạn có người khi vào quốc tịch thì đổi tên, và tên đó mới chỉ được sử dụng có một lần trong thư gửi Đức Cha DuMaine. Có người viết sai tên đường một chút, nhưng vẫn còn đủ dữ kiện để nhà bưu điện đọc và tìm đúng nhà để trao thư.

Hai trường hợp cụ thể trên và nhiều trường hợp khác mà chúng tôi chưa muốn kể ra hết, vì còn trong vòng điều tra của nhà chức trách, đã đủ để độc giả thấy những kẻ chủ mưu thư rơi phải rất thân cận với Tòa Giám Mục San Jose thì mới có được danh sách của các giáo dân trước đây gửi thư đến Tòa Giám Mục.

Tất cả những sai lầm và khác thường về tên, địa chỉ của giáo dân chỉ được bắt nguồn từ thư phản đối phạt tuyệt thông gửi Tòa Giám Mục và được lặp lại trong thư trả lời của Tòa Giám Mục, sau đó là tâm thư của LM Lưu Đình Dương và rồi hai lá thư rơi mới đây được gửi đến từng nhà của giáo dân.

Chúng tôi không dám nghĩ là Tòa Giám Mục San

Jose là tác giả những thư rơi này. Nhưng tại sao tên tuổi và địa chỉ của các giáo dân viết thư cho Tòa Giám Mục lại được dùng để gửi các thư rơi.

Cộng đồng Công giáo đang cộng tác với cơ quan chính quyền để tìm bắt kẻ phạm pháp. Riêng Ông Hồ Quang Nhựt là người bị nêu đích danh trong một lá thư rơi đã chính thức nhờ Luật Sư Harold V. Sullivan, II viết thư cho Đức Giám Mục DuMaine để lấy thêm dữ kiện hầu có thể tiến hành thủ tục truy tố kẻ phạm pháp.

Sau đây chúng tôi xin đăng tải bản dịch lá thư của Luật Sư Harold Sullivan gửi đến Đức Giám Mục DuMaine.

Ngày 26-3-1987

ĐGM Pierre DuMaine
Giám Mục San Jose
7600 — Y St. Joseph Ave.
Los Altos, CA 94022

Kính thưa Ngài,

Chúng tôi xin thông báo cùng Ngài là Ông Hồ Quang Nhựt đã nhờ chúng tôi đại diện trong việc kiện bất cứ người nào hay đoàn thể nào đã và đang phỉ báng thân chủ tôi. Đính kèm đây là bản chính và một bản sao được thị nhận của 1 văn kiện viết về ông và đã được gửi cho tất cả những người Công giáo có tên trong danh sách thỉnh nguyện mà trước đây chỉ được nạp cho một mình Ngài.

Hiển nhiên chính Ngài hay người nào đó trong tổ chức của Ngài đã đưa danh sách này cho những người đang dính dấp đến hành vi phi pháp nêu trên. Chúng tôi không nghi ngờ gì về bản danh sách những người và những địa chỉ được gửi cho một mình Ngài, và không hề có một danh sách nào khác.

Do đó, chúng tôi rất cảm ơn nếu Ngài cho chúng tôi biết tên và địa chỉ của những người nào mà Ngài đã trao bản danh sách đề ngày 26-8-86 gồm những người phản đối phạt tuyệt thông mà Ngài đã áp đặt cho các Ông Trần Bài và Trần Thiện.

Nay kính,

Văn phòng Luật sư Harold V. Sullivan II, P.C.

Ký tên: Harold V. Sullivan, II.

• Về vụ Tòa Giám Mục dùng luật đời để lấy lại Trung Tâm Công Giáo Việt Nam

CÓ TỚI 49 GIÁO DÂN VN NHẬN TRÁT

TOÀ THEO-ĐÓN KIẾN CỦA

GIÁM MỤC SAN JOSE

SAN JOSE (KA) - Trong hai ngày 18 và 19-3-1987, luật sư của Tòa Giám Mục San Jose, William G. Felice đã gửi đến 49 người có tên chính thức trong bản văn kiện tụng của Tòa Giám Mục đối với cộng đồng Công Giáo Việt Nam.

Được biết trong danh sách 49 người gồm các Trưởng Khu, Phó Trưởng Khu, Trưởng Các Hội Đoàn Công Giáo cùng với Chủ Tịch các Ủy Ban thuộc Ban chấp hành Cộng Đồng Công Giáo cũng như Hội Đồng Chỉ Đạo của Vietnamese Catholic Community Inc., Tòa Giám Mục cũng dành quyền truy tố bất cứ giáo dân nào mà Tòa Giám Mục nghĩ là có ảnh hưởng đối với công cuộc vận động đấu tranh của người Công Giáo Việt Nam tại San Jose và có thể lên hơn 100 người.

Tất cả những người có tên đó phải có mặt lúc 9 giờ sáng ngày thứ sáu 3-4-87 tại Tòa Thượng Thẩm của Tiểu Bang Ca Li thuộc Quận Hạt Santa

Clara, và vị Chánh Án đương đương sẽ là Thẩm Phán Conrad L. Rushing.

Được biết căn bản của vụ tranh tụng là Trung Tâm Công Giáo Việt Nam ở 685 Singleton Rd., San Jose. Tòa Giám Mục bảo cơ sở này là của Tòa Giám Mục mua và làm chủ quyền. Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam thì bảo là Giáo Dân San Jose đã đặt cọc 75.000\$ Mỹ kim vào ngày 11-5-82 và đồng thời vay mượn của Tòa Giám Mục \$265.000 với lãi suất 5.50% để mua bất động sản này với mục đích là để có một nơi thờ phượng Thiên Chúa bằng ngôn ngữ Việt Nam. Và từ đó cho đến nay Cộng Đồng Công Giáo hàng tháng đã phải trả \$2.875.95 cho Tòa Giám Mục và đã trả được 43 kỳ nợ và số nợ hiện nay còn lại là \$186.234,08.

Tuy nhiên hiện nay Tòa Giám Mục San Jose cũng như Đức Giám Mục DuMaine không muốn nói đến số nợ còn lại mà chỉ muốn những người Công Giáo Việt Nam phải rời bỏ

Trung Tâm Công Giáo mà ra đi và giao tài sản đó lại cho Tòa Giám Mục vì những người Công Giáo Việt Nam đã đòi hỏi thành lập một Giáo Xứ Thế Nhân cho người tị nạn Việt Nam.

Nhiều cụ già đã khóc tức tưởi với Đặc Phái Viên Việt Nam Nhật Báo và bảo rằng: "Rời bỏ đất nước ra đi vì cộng sản đã man rợ tạt. Ra đi với hai bàn tay trắng và qua đến đất nước tự do này, chúng tôi đã phải đi lượm từng hộp lon nước ngọt, từng tờ giấy báo cũ, đi hái từng trái ớt ở Morgan Hill, cùng nhau đóng góp để tậu mãi Trung Tâm Họ Đạo với một nhà thờ nhỏ bé, trường là yên thân yên phận, sớm hôm kinh kệ nguyện cầu, ngó đầu báy giờ phải ra Tòa để rồi có thể bị trục xuất ra khỏi ngôi thánh đường yêu dấu. Con nôi đầu đơn nào bằng. Lại thêm một lần nữa bị trắng tay".

Biện hộ cho Cộng Đồng Công Giáo có đến ba luật sư mà trong đó hai luật sư nổi danh từ Los Angeles là Luật Sư Alan May, người đã biện hộ cho người thanh niên anh hùng Trần Văn Bê Tử và Luật Sư Harold Sullivan.

CÓ LỘN XỘN TRONG THÁNH LỄ ĐỒNG TẾ CHIỀU CHỦ NHẬT

SANTA CLARA (KA) - Đã có những lộn xộn xảy ra sau Thánh Lễ Đồng Tế dành cho hội viên hội Legio Maria thuộc giáo phận San Jose được tổ chức lúc 2 giờ 30 chiều chủ nhật tại nhà thờ Nữ Vương Hòa Bình, số 2.800 Mission College Blvd, Santa Clara.

Trong thánh lễ này được biết ngoài sự chủ tế của LM Chánh xứ Sweeny người ta còn thấy có sự hiện diện của linh mục Đỗ Văn Đình, LM Nguyễn Chính và đặc biệt là LM Lưu Đình Dương. Khi thánh lễ chấm dứt LM Dương cùng các LM Mỹ khác tiến ra tiền đường thì bị một số giáo dân bao vây chất vấn.

Cuộc chất vấn đưa đến hỗn loạn vì

cùng trong lúc đó lại có nhóm giáo dân ủng hộ Cha Dương có mặt nên sau đó đã biến thành cuộc xô xát, cãi vã giữa hai bên.

Lúc chúng tôi được tin đến nơi thì nhận thấy có đến 26 xe cảnh sát với gần 50 cảnh sát viên đang thực hiện việc lục xét người và một số xe trong khu vực giáo đường. Hình như có vài người đã được xe cứu thương di tản trước đó.

Trong khi đó chúng tôi nhận được tin là về phía Giáo Dân Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo sẽ tổ chức một cuộc biểu tình lớn vào ngày chúa nhật 29-3-87 tại Nhà Thờ Chính Tòa để chuẩn bị cho ngày ra Tòa của hàng

Trích VIỆT NAM NHẬT BÁO

trăm giáo dân Việt Nam bị Tòa Giám Mục kiện về những công cuộc tranh đấu vận động cho một Giáo Xứ Thế Nhân do những người tị nạn Việt Nam. Được biết phiên tòa sẽ được đăng đường lúc 9 giờ sáng ngày thứ sáu 3-4-87 tại Tòa Thượng Thẩm Tiểu Bang California thuộc quận Hạt Santa Clara bởi Thẩm Phán Conrad L. Rushing.

Đây là một vụ án đầu tiên trong lịch sử Giáo Hội Công Giáo khi Đức Giám Mục đâm đơn kiện Giáo Dân về chủ quyền Nhà Thờ.

Chúng tôi sẽ theo dõi mọi diễn tiến của biến động tôn giáo này và sẽ tường trình cung đọc giá.

BIẾN CỐ XIN THÀNH LẬP GIÁO XỨ, ĐƯỢC ĐỨC KẾT THÀNH PHIM VIDEO

SAN JOSE (KA) - Cuốn phim tài liệu lịch sử "Ước Mơ Giáo Xứ" dài hai tiếng đồng hồ sẽ được long trọng trình chiếu miễn phí cho đồng bào xem lúc hai giờ chiều thứ bảy 28-3-87 tại Trung Tâm Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo, số 685 Singleton Road, San Jose, CA 95111.

Đây là một cuốn phim ghi lại những hình ảnh trung thực của công cuộc vận động đấu tranh của những người công giáo Việt Nam tại San Jose cho sự thành lập một giáo xứ Việt Nam. Một công cuộc đấu tranh đã làm tốn giấy mực báo chí và phim ảnh truyền hình Hoa Kỳ cũng như Việt Nam. Cuốn phim đã cho người xem nhìn thấy những khúc mắc của vấn đề, những nguyên nhân sâu xa

mà chưa một lần được phổ biến.

Ở phần cuối cuốn phim đã đưa người xem trở về đất nước Việt Nam yêu dấu với Giao Hội Mẹ đang chìm đắm trong áp bức và cấm cách dưới chế độ cộng sản vô thần với hình ảnh đức Tổng Giám Mục Nguyễn Văn Bình trong một bữa tiệc gọi là linh đình nhưng thật là thanh đạm, hình ảnh của đức Hồng Y Giu-Se Maria Trịnh Văn Căn, đức Tổng Giám Mục Nguyễn Kim Điền và 20 vị Giám mục Việt Nam.

Cuốn phim sẽ đưa người xem được nhìn lại những hình ảnh đau thương của Giao Hội Mẹ với những thánh

đường xơ xác từ Hà Nội đến La Vang về đến nhà thờ Đức Bà Sài Gòn.

Được biết cuốn phim tài liệu lịch sử này được hoàn thành do sự hỗ trợ và khuyến khích của nhiều vị Hồng Y, Tổng Giám Mục, Giám Mục, Linh Mục và nam nữ tu sĩ cũng như giáo dân trên khắp thế giới và cộng đồng Công Giáo Việt Nam trước khi trình chiếu đã cầu chung tại Tòa để cấm trích dịch và phổ biến mà không có sự đồng ý của Cộng Đồng.

Cuốn phim chắc chắn sẽ được tán thưởng nhiệt liệt không những tại San Jose, ở Hoa Kỳ mà còn nhiều nơi trên thế giới.

Trích VIỆT NAM NHẬT BÁO

BỐN LUẬT SƯ SẼ BIỆN HỘ CHO CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM.

Trong tuần qua, Luật Sư Alan May và Harold Sullivan đã đáp máy bay khẩn cấp từ Nam Cali lên San Jose để bàn luận với các giáo dân về mọi kế hoạch đối phó với đơn kiện của Tòa Giám Mục San Jose nhằm tước đoạt cơ sở Họ Đạo và đuổi giáo dân ra khỏi tài sản mà giáo dân đã đóng góp tạo mãi năm 1982.

Được biết ngoài hai luật sư kể trên, còn có hai luật sư khác đang hành nghề gần San Jose cũng sẽ tham dự cuộc tranh cãi này trong trường hợp hai luật sư May và Sullivan từ miền Nam Cali lên không kịp.

Tương cũng nên nhắc lại rằng cơ sở Họ Đạo đã do giáo dân tìm mua với giá \$340,000. Giáo dân đóng góp \$75,000. Số còn lại đáng lẽ chủ bán cho vay, nhưng Tòa Giám Mục San Jose đã đề nghị dùng tiền của Địa phận cho giáo dân vay với lãi suất 5.5% mỗi năm, trả trong 12 năm là hết nợ và khi đó Địa phận sẽ chuyển tên cho Cộng đồng. Nhưng khi giáo dân đòi lập giáo xứ Việt Nam để có một quy chế vĩnh viễn thì Đức Giám Mục DuMaine không cho và vì việc trùng tu nhà thờ Chánh Toà và Toà Giám Mục còn thiếu 7 triệu đồng, nên Đức Giám

Mục đã tìm cách đuổi giáo dân để bán lấy tiền cho Địa phận sửa chữa Tòa Giám Mục.

Do đó, giáo dân đã phải nhờ luật sư biện hộ cho quyền chiếm giữ của giáo dân vì thực sự từ ngày mua đến nay, Địa phận đã không bỏ ra đồng xu nào cho việc mua cũng như bảo trì cơ sở. Thực sự, Địa phận chỉ là một chủ nợ, Địa phận cho giáo dân vay tiền mua Thánh đường và vì còn nợ Tòa Giám Mục, nên giáo dân buộc lòng phải để Tòa Giám Mục đứng tên trong văn tự. Nhưng theo luật đời cũng như Luật Công bằng của Chúa, Địa phận không thể là chủ thật sự cơ sở này được.

Đây sẽ là một bản án điển hình, nhiều tình tiết éo le, hứa hẹn nhiều cuộc tranh cãi gay gắt tại tòa. Nhưng dù bản án chưa được tuyên bố thì người ta cũng đã thấy cái thua của một người được gọi là Cha mà lại có một tâm địa ác độc đối với con. Không bỏ ra một xu mua cơ sở mà dám nói là mình mua. Cho con vay nợ mua tài sản mà dám nhận tài sản đó là của mình.

Đây cũng là một trong những lý do trả lời cho những ai còn thắc mắc tại sao giáo dân có thể đoàn kết tranh đấu trong suốt 8 tháng qua.

MỘT DỰ ÁN

BẠCH PHƯỢNG

Đức Giám Mục đứng dậy, tiễn ông Phó Giám đốc thầu khoán ra tận cửa, và vui vẻ hứa hẹn:

— Tôi sẽ trả lời ông trong vòng 2 tháng, hoặc có gì thay đổi tôi sẽ liên lạc ngay, ông đừng lo ngại chi cả.

— Vâng cảm ơn, xin gặp lại Ngài sau.

Khách về rồi, ĐGM lật đặt trở lại bàn giấy, gọi LM Tổng quản đến. Hai cha con chăm chú chụm đầu vào cái họa đồ. Bên cạnh ngôi nhà nguyện nhỏ nhắn là phòng giải trí rộng rãi, sẽ có đầy đủ các môn chơi dành cho nhân viên Tòa Giám Mục và du khách. Kế đó là phòng tiếp khách rất lịch thiệp. Rồi đến phòng làm việc của ĐGM, của LM Tổng Quản, các Linh mục khác và của nhân viên. Phòng ăn thật sang trọng hướng về phía vườn hồng bên trái. Phía phải là dãy phòng ngủ của ĐGM, rồi tới phòng ngủ của LM Tổng Quản và 20 phòng ngủ khác dành cho khách. Sau nữa là nhà bếp. Sân quần vợt và hồ tắm được xây bên cạnh dãy phòng ngủ. Bãi đậu xe tứ phía thênh thang. ĐGM gật gù hỏi:

— Cha nghĩ thế nào về dự án này?

LM Tổng quản ngẩng lên:

— Thưa ĐGM, đẹp lắm. Con nghĩ dinh thự này sẽ nổi bật hơn bất cứ một dinh thự nào, kể cả các Tòa Tổng Giám Mục.

ĐGM ưỡn người ra, dựa lưng vào ghế, nhìn LM Tổng quản:

— Nhưng họ đòi nhiều tiền lắm. Tôi vừa nói chuyện với ông nhà thầu, ông ta đòi 30 triệu.

LM Tổng quản nheo cặp lông mày lại:

— Ba mươi triệu cơ à! Hừ, nhiều quá. Địa phận mình chỉ còn 17 triệu tiền mặt thôi, đào đâu ra 13 triệu nữa?!

ĐGM không trả lời, Ngài rút ở ngăn kéo ra danh sách các bất động sản của địa phận. Từ các giáo xứ, các trường học, dinh thự, công viên, sân vận động giải trí... thôi thì đủ cả. Ngài cầm cây viết đỏ gạch vào 4 chỗ đặc biệt. Gồm có 3 giáo xứ ở phía ngoại ô và trường tiểu học Thánh Giuse ở phía Nam thành phố. LM Tổng quản là người sáng suốt, hiểu ngay rằng tiền là ở 4 chỗ gạch đỏ ấy. LM với lấy cái máy tính ở đầu bàn, ấn ấn tính toán một lúc rồi nói:

— Vẫn còn thiếu khoảng 1 triệu nữa mới đủ.

• ĐGM lấy viết và mảnh giấy, cũng cộng trừ một hồi, gật đầu:

— Ừ, một triệu nữa.

LM Tổng quản khoanh tay, đi đi lại lại suy nghĩ, bỗng ông vỗ tay đến “đốp” một cái, nhìn ĐGM và nhếch mép cười:

— À, còn cái Họ Đạo VN nữa, cái đấy bán cũng hơn triệu bạc chứ không ít đâu.

ĐGM mừng rỡ:

— Ồ đúng rồi, đúng rồi. Cha khá lắm.

Ngài vội vã lấy danh sách bất động sản và gạch đỏ vào chỗ Họ Đạo VN. Hai người nhìn nhau cười vui vẻ.

ĐGM và LM Tổng quản hợp tính nhau. Hai cha con coi sóc địa phận này được hơn 7 năm rồi. Tòa Giám Mục đặt tại Đại chủng viện của địa phận, trên một ngọn đồi bát ngát, yên tĩnh, phong cảnh rất đẹp mắt của khu nhà giàu. Nhưng 2 Ngài không lấy làm thỏa mãn, họ hằng mơ ước một dinh thự nguy nga, tráng lệ giữa trung tâm thành phố cơ. Hơn thế nữa, Nhà Thờ Chánh Tòa ở trên đường số 8, tư dinh của ĐGM lại ở đường số 13. Có một thân một mình mà phải vất vả đi lại 3 nơi khác nhau quả là điều bất tiện. Bởi vậy các Ngài mới dự tính xây một Tòa Giám Mục mới. Trước sau gì cũng phải xây, xây luôn một lần cho bỏ công. Tiền bạc không thành vấn đề, tài sản của địa phận nhiều lắm, bao nhiêu bất động sản đã có từ cả trăm năm nay. Nếu cần, bán đi một vài cái cũng chả sao, ai làm gì được, mình nắm trọn quyền hành trong tay mà. Địa phận này lại là nơi “đất lành chim đậu”. Có những giáo dân thiện chí, gom góp tiền của mua nhà thờ, mua trung tâm để dâng cúng cho Giáo Hội. Mấy năm trước đây một số giáo dân ty nạn VN cũng đã làm như vậy. Họ tuy nghèo nhưng lại có lòng, cùng nhau ra công gắng sức hái ốt, nhặt ống lon, báo cũ... dành dụm được món tiền. Họ mua được ngôi Thánh đường nhỏ làm nơi thờ phượng theo ngôn ngữ, phong tục tập quán VN. ĐGM thấy có lý, liền trích tiền của địa phận ra cho vay. Giáo dân VN góp tiền hàng tháng để trả nợ cho ĐGM. “Nhất cử lưỡng tiện”, vừa có lời, lại vừa được đứng tên làm chủ quyền ngôi

Thánh Đường đó. Khi nào giáo dân trả hết nợ thì đẹp biết mấy, đằng nào họ cũng tự nguyện dâng cúng, cứ đứng tên dùm trước, mai mốt khỏi phải sang tên lần nữa, mất công quá. Giáo dân thật thà, nghe cũng xuôi tai. Cha đứng tên làm chủ quyền cũng thế, mà con thì cũng vậy. Chả ai thắc mắc làm gì.

Mấy năm êm thấm trôi qua. Khổ nỗi lúc này ĐGM thiếu tiền xây dinh thự, đòi bán Họ Đạo của Giáo dân VN đi. Ông Giám đốc vườn trẻ ABC đã bằng lòng mua với giá một triệu mốt. Vậy cũng lời chán. Lúc trước mua có 340 ngàn, thế mà bây giờ đã lời gấp 3 lần. Giáo dân đã bỏ 75 ngàn đặt cọc, mỗi tháng lại công lưng ra trả cho ĐGM gần 3 ngàn đồng gồm cả vốn và 5 phần rưỡi tiền lời. Bây giờ bán được triệu mốt, bỏ vào quỹ xây dinh thự, được “cả chì lẫn chài”. Hỏi mấy ai đã làm ăn khấm khá như vậy?

Tuần trước ông Phó Giám đốc nhà thầu gọi điện thoại lại nhắc khéo:

— Thưa ĐGM, vật liệu kỳ này leo thang quá cỡ, nếu không chịu xây bây giờ, sợ vài tháng nữa phải tốn thêm tiền đấy.

ĐGM trả lời:

— Thì ông cho tôi thêm ít ngày nữa thôi, bán được một cái Họ Đạo VN nữa là đủ tiền cả.

Ngay lúc ấy, LM Tổng quản hối hả vào báo tin là vườn trẻ ABC đã đặt cọc 100 ngàn, số tiền còn lại sẽ thanh toán trong 2 tuần lễ. ĐGM mừng rỡ trả lời ông nhà thầu:

— Thôi được, ngày mai ông cho bắt đầu công việc ngay đi. Chúng tôi có đủ tiền rồi.

Nghĩ tới cái dinh thự đồ sộ và đầy đủ tiện nghi tối tân, nằm sừng sững ngay trung tâm thành phố, ĐGM và LM Tổng quản thấy lòng mình lâng lâng vui sướng.

Công việc xây cất đang ngon trớn thì vườn trẻ ABC đổi ý không chịu mua nữa. Chuyện làm ăn mà dãn chơi quá đâu có được. LM Tổng quản gọi điện thoại cho địa ốc của vườn trẻ để mắng vốn:

— Này, tôi nói cho các ông biết, chuyện không dễ dàng như vậy đâu, nếu các ông không mua nữa thì số tiền đặt cọc chúng tôi cũng không thể hoàn lại được.

Nhân viên địa ốc điềm đạm trả lời:

— Thưa linh mục, thân chủ tôi muốn mua lắm, nhưng căn cứ vào giấy tờ trên tòa thì giáo dân VN đang khiếu nại về vấn đề chủ quyền của Họ Đạo, thành thử...

LM Tổng quản hốt hoảng cất ngang:

— Ủa có chuyện đó à?! Để tôi coi lại rồi sẽ gọi ông sau.

Buông điện thoại xuống, LM Tổng quản vội báo tin cho ĐGM biết. Thật không ngờ “gậy ông lại đập lưng ông” thế này. Giá lúc trước đừng mượn luật sư để đuổi giáo dân, cứ âm thầm mà bán quách đi thì xong chuyện rồi. Giáo dân thấy trát tòa của ĐGM đòi đuổi, họ cũng mượn luật sư để chống án – Cha thì bảo là trên giấy tờ ai làm chủ quyền, chủ nợ thì người đó là chủ thật. Con thì nói ai mua, ai đóng tiền thì người đó mới là chủ. Luật sư Mỹ cũng khó khăn gớm, thấy rắc rối như vậy thì đình lại ngay, không cho bán buôn gì cả. Âu cũng là ý trời.

ĐGM và LM Tổng quản bàn tính lâu lắm. Cuối cùng đi tới quyết định là trích tiền của địa phận ra, mượn luật sư đâm đơn kiện Ban Chấp Hành và giáo dân Họ Đạo. Số tiền xây dinh thự đang thiếu, giờ lại hụt thêm nữa. Mấy ông nhà thầu xây cất phải bỏ dở dang công việc. Số phận cái dinh thự tòa Giám Mục còn tùy thuộc vào kết quả của phiên tòa lịch sử sắp diễn ra nay mai. Chuyện này không xong chắc ĐGM sẽ rút phép thông công toàn Họ Đạo cho bỏ ghét, ai thiệt thì biết.



TIN ĐỒN THỰC

● Giáo dân đồn rằng lời khai trình Tòa của Tổng quản Sullivan để kiện giáo dân đang làm nhiều người thắc mắc vì giáo dân có bao giờ ngăn chặn không cho bất cứ giới chức nào của Tòa Giám Mục vào Trung Tâm Họ Đạo? Họ chỉ không muốn cha Dương thôi. Tuy nhiên, từ ngày 22 tháng 7, 87 đến nay, trong 8 tháng qua, cửa Trung Tâm Họ Đạo lúc nào cũng mở rộng nhưng đâu thấy bóng dáng một viên chức nào của Tòa Giám Mục đến gần, kể cả Cha Dương. Như vậy, làm sao dám quả quyết rằng giáo dân nhất định không cho vào?

● Giáo dân đồn rằng việc mở Thánh Lễ Việt Nam tại mặt khu “đồng tâm” là một việc thừa vì đó là cho giáo dân Mỹ gốc Việt thuộc giáo xứ Maria Goretti. Việc mở thêm một Lễ nữa tại giáo xứ Mỹ St. Lucy cũng không làm giáo dân Họ Đạo NVCTTĐ phấn khởi tí nào, vì cả hai nơi đều do Cha Phó xứ Mỹ biết nói tiếng Việt cử hành. Tại sao nhà thờ Chánh Tòa St. Patrick sẵn lòng cho mượn chỗ để làm Lễ Tiếng Việt vào trưa Chúa Nhật mà Cha Dương lại không bằng lòng. Nếu cha Dương run thì đi chỗ khác chơi để hai Cha Phó làm Lễ cho giáo dân. Chức Chánh Xứ là cho dân và vì dân, chớ đâu phải tài sản riêng của Đức Giám Mục hay vật sở hữu của Cha Dương. Giáo dân không thích cha Dương làm Chánh Xứ là chuyện riêng của Ngài. Tại sao lại cấm hai Cha Phó dâng Thánh Lễ cho giáo dân?

● Giáo dân đồn rằng vào lúc 4 giờ chiều thứ bảy 21 tháng 3, 87, trong khi Tể tướng Sullivan đang đứng phía sau thánh đường Maria Goretti để quan sát Thánh Lễ thì một số giáo dân đến mời Ngài ra ngoài nói chuyện. Vừa ra khỏi nhà thờ Ngài chạm phải đám đông trên 100 người đang đứng đợi. Ngài định trở vào nhưng không kịp nữa. Đám đông đã thương mến vây chặt lấy Ngài và liên hồi chất vấn. Đứng xa 10 thước vẫn nghe những câu hỏi đầy uất ức: Tại sao Ông cướp tài sản của chúng tôi? Tại sao ông dám nói láo để hại giáo dân?

● Giáo dân đồn rằng vào lúc 6 giờ 30 chiều cùng ngày, Tể tướng xuống quan sát Thánh Lễ tại nhà thờ St. Lucy do Cha Thu cử hành. Vừa thấy vài khuôn mặt mình mới chạm trán tại nhà thờ Maria Goretti, Ngài vội ra xe rồ máy phóng nhanh.

● Giáo dân đồn rằng một em bé đến gần bắt tay Tể tướng. Ngài ân cần cúi xuống để nghe bé nói. Bé thì thầm bên tai Ngài và mặt Ngài bỗng đỏ gay. Có người nghe được lời của trẻ: “Ông là người nói láo”! Thế nhưng, Ngài đóng kịch rất tài; Ngài cố nuốt giận và cười gượng thật là dễ ghét. Đèn máy ảnh chớp lia lịa làm Ngài nổi nóng; Ngài trở tới định vồ lấy máy ảnh nhưng có người nắm áo Ngài kéo lại. Ngài bình tĩnh chữa thẹn: “Tôi muốn xem đó là máy ảnh hiệu gì mà tốt như vậy”!

● Giáo dân đồn rằng một chuyện không ai ngờ là cha Dương bất thần xuất hiện tại nhà thờ Our Lady of Peace lúc 3 giờ chiều Chúa Nhật để đồng tế Thánh Lễ với một số Linh mục Mỹ. Lễ xong, trong khi cùng với các Linh mục Mỹ ra cửa nhà thờ bắt tay giáo dân, cha Dương bị một số người chất vấn dữ dội, đưa cao bản “NO FATHER DUONG”.

● Giáo dân đồn rằng chỉ vài phút sau, đám tay em của cha Dương xông vào giải vây nhưng không đủ lực. Chúng bèn chạy ra xe lấy gậy gộc nhưng rủi thay gậy ông lại đập lưng ông. Tội nghiệp! Nghe nói cảnh sát Santa Clara đã lập biên bản việc em út Cha Dương chuẩn bị vũ khí để gây bạo động.

● Giáo dân đồn rằng Cha Sở nhà thờ Our Lady of Peace đã khuyên Cha Dương đừng nên có mặt nhưng Ngài không nghe vì nghĩ rằng mình đến bất thành linh, phe tranh đấu không tài nào biết được. Thế mới hay bất cứ ở đâu hoặc giờ phút nào cũng có người ra mặt chống đối Cha Dương. Như vậy thì làm Chánh Xứ cho ai? Sau khi chiếu khuôn mặt bơ phờ, ngơ ngác của cha Dương, đài truyền hình ABC loan báo: Được biết cuối tuần này cha Dương sẽ dâng Thánh Lễ tại một nơi bí mật trong Tòa Giám Mục!

● Giáo dân đồn rằng có lẽ Tổng quản không ngờ cha Hiền là bậc lão thành và cha Dương chỉ đáng học trò hay em út, thấp hơn bao nhiêu bậc. Thế nhưng cha Hiền đã ôn tồn khuyên nhủ cha Dương điều ngay lẽ phải trong tình huynh đệ Linh mục, với tư cách đàn anh giúp đỡ đàn em, để thiên chức Linh mục không bị người đời coi thường. Xấu lá xấu nem, xấu em xấu chị.

TIN ĐỒN THỰC

● Giáo dân đồn rằng không biết Tổng quản Sullivan bị ai xúi, lạng quạng gửi thư trách cứ cha Nguyễn Quang Hiền mà không coi ngày, nên bị cha Cựu Phó Chủ Tịch Liên Đoàn phản pháo lại một phát đau điếng. Nghe nói sau khi đọc thư trả lời của Cha Hiền Ngài Tổng quản ghen hòng đến 1 giờ đồng hồ mới nói được.

● Giáo dân đồn rằng cha Sullivan nghĩ rằng Cha Hiền cũng cỡ cha Dương, thuộc loại 'gọi dạ, bảo vâng', sợ chức Tổng quản lắm nên yêu cầu cha Hiền phải xin lỗi Cha Dương. Ngoài ra, Ngài còn khuyên Cha Hiền đừng nên đọc Chính Nghĩa, tờ báo chống đối Đức Giám Mục.

● Giáo dân đồn rằng mỗi tuần cha Sullivan ghiền Chính Nghĩa hơn ai hết; Ngài thưởng thức Chính Nghĩa rất kỹ, dĩ nhiên là qua lời tóm lược của cha Kỳ hay cha Dương. Như vậy là mất ngon rồi. Đúng ra, để tỏ tình cha con, Ngài phải cho Chính Nghĩa biết điều gì lếu láo. Bảo đảm 100% là lời dịch lếu láo.

● Giáo dân đồn rằng cha Hiền phản công Ngài Tổng quản bằng một cú đá song phi rất đẹp mắt: "Tôi viết cho Cha Dương. Việc này đâu liên hệ gì đến Cha. Trong khi Cha Dương không nói gì cả, mà Cha lại dám yêu cầu tôi xin lỗi Ngài. Thế có ngược đời không? Tại sao Cha lại lên án tuần báo Chính Nghĩa. Cha nên tôn trọng quyền tự do ngôn luận và báo chí chớ. Tại sao lại bắt buộc mọi người phải theo ý mình.? Tôi không theo Đức Giám Mục cũng không theo phe tranh đấu. Tôi đứng ngoài quan sát và nói lên điều gì tôi nghĩ là hợp với lẽ phải. Báo Chính Nghĩa có quyền trình bày lập trường khác với Đức Giám Mục chớ" Vấn đề trật đường rầy ở đây là Tổng quản Sullivan có quyền gì trên Cha Hiền mà hồng hách như vậy?

THƯ TÍN

Chúng tôi là một gia đình Công Giáo thuộc Cộng Đoàn Công Giáo Việt Nam Denver, Colorado.

Đã được nghe tin qua nhiều người về vụ tranh đấu của quý Cộng Đồng, nay chúng tôi được người bạn cho mượn tờ Chính Nghĩa số 34 được bọc lại bằng nylon như một bấu vật, trước khi trao cho tôi mượn, kèm theo với lời dặn dò: "Phải trả lại trong vòng 24 giờ".

Lợi dụng địa chỉ của tờ báo chúng tôi mạn phép được viết thư này đến quý ông, kèm theo với 20 dollars để xin được đóng góp tiền tem, xin quý ông vì tình thương yêu, gửi cho chúng tôi một vài số báo từ số 35 trở đi thì quý lắm thay!

Tại sao tờ Tuần báo Chính Nghĩa lại được tôn trọng và quý như vậy?

Xin thưa: Cộng Đoàn chúng tôi coi tờ Chính Nghĩa tranh đấu như tranh đấu cho chính Cộng Đoàn chúng tôi vậy.

Chúng tôi ước mong nhận được báo Chính Nghĩa cho riêng gia đình chúng tôi.

Kính chúc Quý Báo sớm đạt được nguyện vọng chính đáng để đem lại an vui cho quý Cộng Đồng.

Chào thân ái trong Chúa Kitô.

Một gia đình Công Giáo Denver.

● Chúng tôi đã gửi đến Ông Chính nghĩa từ số 15 đến số 36, và từ nay sẽ tiếp tục gửi đến Ông các số sẽ phát hành.

Nếu có nhiều quý vị cần báo Chính Nghĩa và sống gần nhau, xin Ông cứ cho biết, chúng tôi sẽ gửi cùng một lượt để đỡ phí tổn. Xin Ông và quý Cộng đoàn cầu nguyện cho chúng tôi. — Đa tạ.

NƯỚC MẮT VONG BẢN

LUONG SĨ HIỆP

(tiếp theo)

Lời minh xác quan trọng của Tòa Soạn: Thế theo ý kiến của độc giả Chính Nghĩa, chúng tôi xin phép Đông Phương News để được đăng lại loạt bài của tác giả Lương Sĩ Hiệp trả lời những quan điểm vong bản của báo Dân Chúa. Cuộc tranh đấu của giáo dân San Jose mang nhiều ý nghĩa cao cả. Nhưng nếu chỉ nghe tin đồn đại, người ngoại cuộc rất dễ phán đoán sai lầm. Người viết báo, và nhất là tờ báo do hàng Linh Mục chủ trương, không thể rơi vào cái khuyết điểm sơ đẳng là loan tin, phê bình mà không kiểm chứng. Sau khi cho đăng bài xuyên tạc cuộc tranh đấu của giáo dân, rồi một viên chức cao cấp của tòa báo Dân Chúa mới đến San Jose tìm hiểu vấn đề. Khi gặp giáo dân, vị đó chỉ biết xoa tay phân bua: "Tôi chưa được đọc bài đó, để khi về, tôi sẽ bàn lại với anh em." Chúng tôi không chấp nhận lối làm báo tác trách đó và vì thế chúng tôi không muốn trực tiếp đối thoại với Dân Chúa. Nhưng Dân Chúa đã đi thêm một bước là đăng những thông cáo của Tòa Giám Mục tại đây trong số báo Giáng Sinh để cứu vớt cho hành vi vô tích sự của LM Nguyễn Đức

Thiệp và uy tín của Dòng Đồng Công. Cái trớ trêu của những kẻ bênh vực và nịnh bợ Tòa Giám Mục San Jose là tiếp tục gán cho LM Thiệp chức "Sứ giả" để làm tăng giá trị cho bản phúc trình. Trong khi thực sự LM Thiệp hoàn toàn phủ nhận và không dám nhận chức "Sứ giả" đó nữa. Vì cái gian ý này của Dân Chúa, độc giả Chính Nghĩa đã yêu cầu đăng quan điểm của Đông Phương News, một tờ báo không phải Công giáo nhưng đã biết nhìn đúng vấn đề mà càng lẽ ra một tờ báo Công giáo phải nêu gương sáng về sự thật. Tuy nhiên đăng lại bài "Nước Mắt Vong Bản" không có nghĩa là chúng tôi hoàn toàn đồng ý với hết mọi quan điểm và lập luận của tác giả Lương Sĩ Hiệp. Có một vài chỗ tác giả nói hơi mạnh có thể gây hiểu lầm trong hàng ngũ linh mục trong phần đầu đăng trong Chính Nghĩa số 28. Chúng tôi đã xin phép tác giả để cắt xén vài chỗ quá mạnh trong các bài trích dẫn về sau. Mong độc giả thông cảm và tha thứ cho những khuyết điểm khó tránh được của chúng tôi trong bài trước. Đa tạ.

Trong những nước theo chế độ dân chủ đi nữa thì sau khi dân đã bầu các vị lãnh đạo, thì các vị lãnh đạo điều hành các cơ cấu theo luật lệ được ấn định trước, chứ đâu có theo ý của từng người dân mà phải nhìn lợi ích chung. Nếu trong một quyết định vừa lợi, vừa hại thì phải theo tỷ lệ cao hơn.

Trong Giáo Hội, khi đã là Giáo Hoàng, Giám Mục, Linh Mục hợp pháp, các vị cùng hành xử theo luật đã ấn định cho từng ngôi thứ. Nếu không thi hành đúng thì bị khiển trách hoặc bị chống đối. Việc Sứ Thần Tòa Thánh cử Linh Mục Thiệp về San Jose là một lời khiển trách nặng nề cho Giám Mục San Jose, đã không thi hành nguyên tắc Mục Vụ về di dân tị nạn. Còn chống đối, thì cộng đồng

Công Giáo là nạn nhân về những sai lầm của Giám Mục San Jose, đang tích cực làm đây để cảnh tỉnh cho Giám Mục xét lại "những quyết nghị thuộc phạm vi tôn giáo" mà lại "đi ngược nguyên tắc của tôn giáo". Vong Bản nhớ chưa?

Thế cho nên, không có chống đối mà chỉ có xét lại, không có vi phạm giáo quyền mà bảo vệ quyền lợi quyền bính, không có xách loạn gây rối mà bảo vệ quyền lợi chính đáng, không có theo cung cách thế tục mà làm cho thế tục được soi sáng, không có tranh đấu, tranh giành mà làm cho công lý được công nhận.

Vậy mà Vong Bản thề lề cái môi dày bửa cái oang oác ra cái điệu sành sỏi giáo luật, hiểu biết

giáo sử, thông thạo giáo lý để lên cái mặt kẻ cả đáng ghét.

— Họ luôn luôn bám víu vào những câu “đường lối dân chủ, tôn trọng pháp luật”. Bộ vậy họ không tôn trọng tinh thần dân chủ thì họ có phải người theo Đạo Chúa không? Họ không tôn trọng luật pháp thì họ có phải là người Công Giáo chăng?

Thế mới lạ! Cái người chẳng biết gì về tinh thần Phúc Âm, lại vỗ ngực xưng tên phong đế cho mình là đạo đức, thấu triệt lẽ đạo. Vong Bản có nhớ gì việc tuyển chọn Thánh Mathias để thay thế cho Giuđa, kẻ đã phản bội bán nộ thầy mình không. Sách Tông đồ công vụ chương 1 câu 15-26 có ghi đàng hoàng. Lương Sĩ Hiệp này chẳng dám thêm thắt nói quanh co đâu. Ngày ấy, Phêrô đứng giữa anh em tín hữu tề tựu đông đủ lối một trăm hai mươi nhân danh và Thánh Phêrô lên tiếng toàn thể tín hữu tuyển chọn lấy một người trong số anh em đã từng chung sống, biết tất cả những việc Chúa Giêsu đã làm, những lời Chúa Giêsu đã nói để làm chứng cho sự sống lại của người. Thế là Giáo dân đề cử hai người rồi họ cầu nguyện. Họ đã bỏ thăm, và số thăm đã nhằm Mathias và Mathias đã được liệt vào hàng các Tông đồ.

Đấy là dân chủ hay quân chủ? Đấy là đường lối dân chủ hay đường lối quân chủ? Đấy có phải là xách động theo cung cách của những đoàn nhóm thế tục chăng?

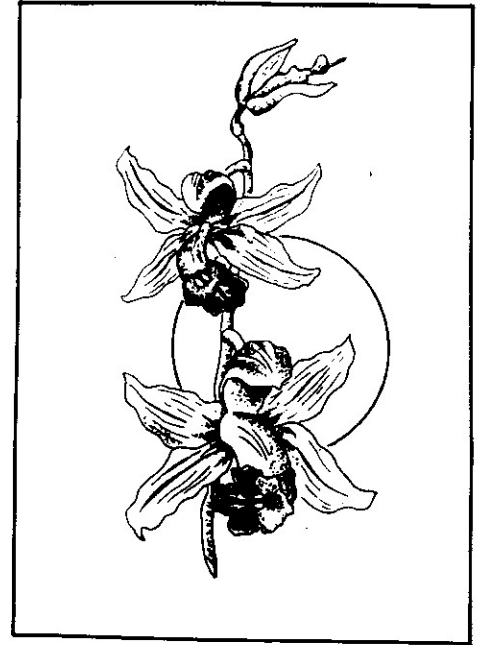
Đấy là sách Thánh bạn à! Đấy là cuốn Giáo sử đầu tiên chép về Hội Thánh của Chúa, bạn à! Đấy là kim chỉ nam để giải quyết vấn đề, bạn à, theo cung cách của Hội Thánh nữa đó, bạn à!

Cũng trong cuốn sử thứ nhất này, còn ghi cả việc Giáo dân lời ra tiếng vào về một số góa bụa không được chia thực phẩm đồng đều. Thánh Phêrô mời 12 Tông đồ triệu tập đoàn tín hữu lại và nói:

— Không phải điều đẹp lòng Chúa nếu chúng tôi sao nhãng lời Chúa, mà chỉ lo bản. Vậy xin anh em chọn bảy người có đời sống tốt, có Thánh Thần và sự khôn ngoan để chúng tôi bổ nhiệm vào công việc này.

Lời ấy, làm cho tất cả đạo hữu vô cùng sung sướng và họ đã chọn 7 vị rồi đề cử đến các tông đồ cầu nguyện, rồi đặt tên phong chức cho các vị ấy (tông đồ công vụ 6, 1-6) mà đời nay chúng ta gọi là Thầy Sáu, Phở tế.

Đấy là dân chủ hay quân chủ? Tôi hỏi Vong Bản. Đó là cung cách thế tục hay lẽ lối Hội Thánh? Tôi hỏi Vong Bản. Đó là biểu dương quyền năng Chúa hay chống đối phạm vi thẩm quyền tối cao? Tôi hỏi Vong Bản?



Vong Bản ăn nói hàm hồ quen thân. Trước đây, Vong Bản tung tin thất thiệt làm chấn động giới Công Giáo là Tổng Giám Mục Nguyễn Văn Thuận đã chết. Ai nấy thương tiếc gửi tiền về Dân Chúa xin lễ cho linh hồn Đức Cha Phanxico Xavier, ai dè, chỉ sau ít tháng, vỡ lẽ ra Đức Cha Thuận còn sống bị quản thúc ở Hà Nội. Thế mà Dân Chúa cóc dám cải chính xin lỗi độc giả, cứ im thin thít nhận tiền lễ cầu cho Linh hồn đã qua đời Phanxico Xavier.

Độc giả thấy Vong Bản có liêm sỉ, có đường hoàng tư cách của người làm sứ mạng thông tin sự thật chăng? Không được tin chính xác mà ăn nói thế thì chẳng những hàm hồ, lại còn bịp bợm nữa chứ, phải chăng, đó là mưu mô thu tiền lễ của dòng họ Đức Cha Thuận, của Giáo dân địa phận Nha Trang, của cán bộ Công Lý Hòa Bình từng sinh hoạt với Ngài, của các khóa sinh Cursillos rải rác trong 9 địa phận miền Nam, của các học viên Focolaré đang nảy nầm sinh động?

Vừa vừa thôi chứ! Vong Bản tán tận lương tâm quá vậy sao đành. Ăn nói, viết lách phải có sơ đẳng học thuật, viện dẫn phải có chút ít học nghiệp, chứ đâu phải một mớ đầu trâu trán khỉ ăn càn nói bậy, vô trách nhiệm, vô lương tâm, vô đạo, giáo.

(Còn tiếp)

THỜI KỶ VONG QUỐC

(Trích trong Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU của Tôn Thất Thiệt)

LTS: Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU do sử gia Tôn Thất Thiệt biên soạn và được nhà xuất bản Gió Độc ấn hành năm 3050. Đây là câu chuyện dã sử viết về một vương quốc xa xưa vào cuối thế kỷ thứ 20. Mọi chi tiết trong câu chuyện đều hoàn toàn có tính cách tưởng tượng. Tất cả mọi sự trùng hợp về địa danh, nhân vật và tình tiết đều không nằm trong ý muốn của tác giả.

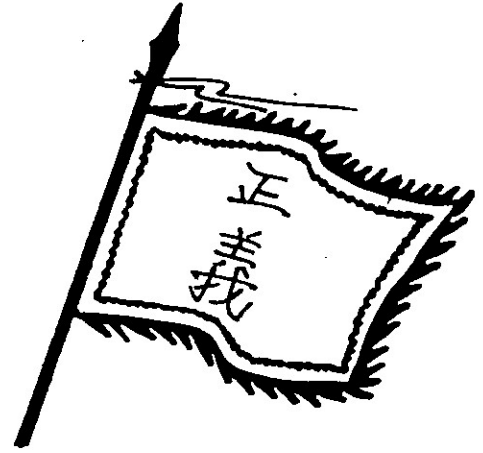
(Tiếp theo kỳ trước)

THỜI KỶ KHÁNG CHIẾN: MÃNH HỔ NAN ĐỊCH QUẦN HỒ

Chiều ngày 21 tháng 3 năm Đinh Mão 1987, nghĩa quân của Doanh Tuấn Giáo tập hợp đông đủ trước sân tiền đường chuẩn bị cho cuộc xuất quân về Đền thờ Đồng Tâm. Toàn thể nghĩa quân và dân chúng càng ngày càng căm giận về quyết định của Triều đình đã đưa họ ra trước quan Án sát của Thế trần để xét xử việc chiếm đóng Doanh Tuấn giáo. Hôm ấy, thời tiết biến chuyển đột ngột. Trời kéo mây đen ngịt. Gió lạnh từng cơn, thổi tốc vào da mặt buốt giá. Đoàn người đông đảo được phân thành những toán nhỏ, dồn hết lên những cỗ xe tứ mã, náo nhiệt, trực chỉ Đền thờ Đồng Tâm. Theo như kế hoạch đã định sẵn, đoàn nghĩa quân ập vào cổng trước cửa Đền thờ, bao vây một bóng dáng quen thuộc: Tể tướng Xú Uế Vân.

Cũng như 2 tuần lễ trước đó, Tể tướng Xú Uế Vân đến Đền thờ từ lúc sớm để quan sát và dò xét tình hình. Khoảng khắc trước đó, ông cũng đã cải trang, phi ngựa lướt qua Doanh Tuấn Giáo để thám sát hoạt động của nhóm Chân Lý Thái Bình. Định ninh rằng những người chống đối cũng sẽ ôn hòa như hai cuộc tế trước, Tể tướng Xú Uế Vân hoàn toàn không phòng bị. Bất thành linh, đoàn nghĩa quân của Doanh Tuấn Giáo vây chặt lấy ông ở phía cuối Đền, bắt đầu cuộc chất vấn. Tiếng hét như sấm của Hỏa Tâm Đại Hiệp Trương Võ Huỳnh như một mệnh lệnh khiến ông đành phải bước ra ngoài sân Đền.

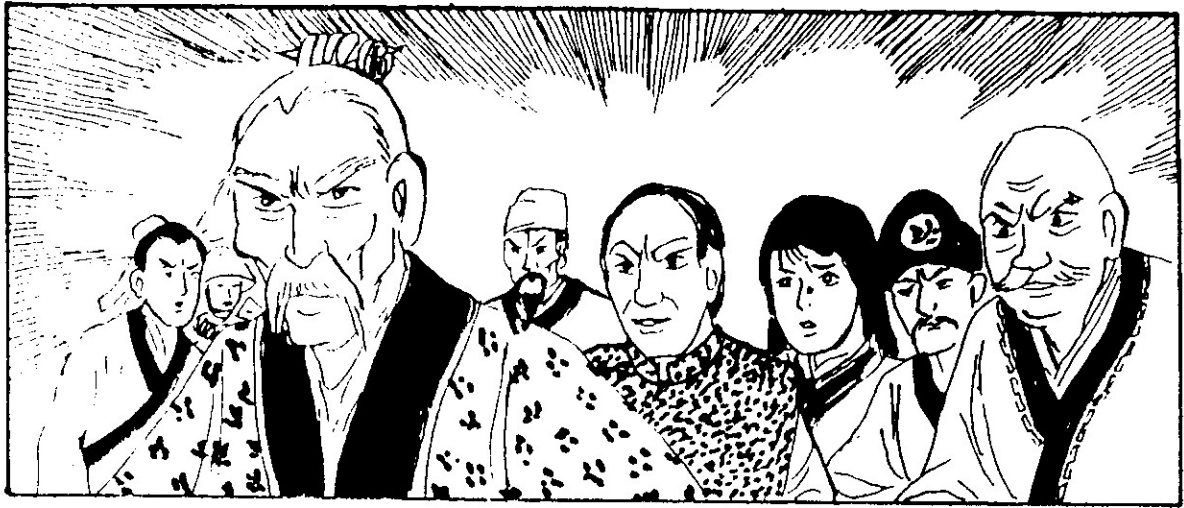
Lập tức nghĩa quân của Doanh Tuấn Giáo bày ngay Bát Quái Trận Đồ, trấn áp vị Tể tướng của Triều đình vào tâm của thế trận. Hàng chục vòng



tròn nghĩa quân bao bọc chung quanh. Tể tướng Xú Uế Vân nhìn quanh tứ phía chỉ thấy những khuôn mặt của Doanh Tuấn Giáo. Họ bắt đầu dùng khẩu chưởng tấn công ông tới tấp. “Xa luân chiến” được những nghĩa quân của Doanh Tuấn Giáo áp dụng triệt để. Một số nghĩa quân dùng thuật “Sát Nhĩ Truyền Thanh”, chuyển những âm thanh với mười thành công lực xoáy vào hai lỗ tai của vị Tể tướng. Lỗ tai ông lùng bùng với những danh xưng như “Xảo Ngôn Đại Quan”, “Độc Tài Tể Tướng”, “Hà Khắc Lão Gia”, “Xú Uế Vân” và nhiều danh từ khác. Ông cố gắng giở khẩu chưởng chống trả, nhưng hoàn toàn vô hiệu.

Luồng kinh lực từ những khẩu chưởng của nhóm Chân Lý Thái Bình càng lúc càng đè nặng trên người ông. Trong phút chốc, niềm uất ức, tức giận bốc lên đầu ông. Thất khứ của ông bắt đầu rỉ máu, mắt mờ dần. Ông cảm thấy như thiếp vào cơn mê. Chung quanh ông, đám người đông đảo như những bóng ma hiện về báo oán. Tiếng hét tiếng la, tiếng gào của họ nhắc nhở ông những việc gian ác ông đã làm từ trước đến giờ. Những âm mưu, kế hoạch, tất cả đều có bàn tay của ông nhúng vào. Ông tự nghĩ có lẽ số phận của ông đến đây là hết.

May mắn cho ông, chủ trương ôn hòa vẫn là đường lối của Doanh Tuấn Giáo. Các nghĩa quân của Chân Lý Thái Bình chỉ muốn chứng tỏ một phần công lực của họ mà thôi, hy vọng ông có dịp suy nghĩ lại về những quyết định sắp tới. Họ nói lỏng thế trận để ông có dịp thoát ra ngoài. Như một người vừa chết đi sống lại, Tể tướng Xú Uế Vân vội rảo bước về phía Dinh Tổng trấn Đồng Tâm. Đáng



đi lão đảo chứng tỏ ông vừa trải qua một thế trận thập tử nhất sinh.

Chiều hôm ấy, ông có dịp đến Đền thờ Sinh Lưu Xinh của Trần Cẩm Báo để quan sát buổi tế tự đầu tiên cho người Hoài Quốc tại đền thờ này. Tuy nhiên ông vội thúc ngựa phóng nhanh ra ngoài như bị ma đuổi vì ông vừa nhắc thấy những bộ võ phục quen thuộc của Chân Lý Thái Bình đã xuất hiện tại đây tự lúc nào.

TRƯỜNG KỶ KHÁNG CHIẾN: THÊM MỘT BÀI HỌC.

Ngày 22 tháng 3 năm Đinh Mão 1987, vào khoảng giờ Mùi, một nhóm nghĩa quân Chân Lý Thái Bình đang ngồi đàm đạo trong gian phòng ăn của Doanh Tuấn Giáo. Bên ngoài, bầu trời quang đãng, nắng tràn ngập khoảng sân rộng, dấu hiệu Hồ Sinh đang bước vào những ngày đầu xuân. Hỏa Tâm Đại Hiệp Trương Võ Huỳnh thỉnh thoảng lại phóng tầm mắt nhìn qua khung cửa sổ. Cầm tách trà nóng nghi ngút khói, ông đi đi lại lại tỏ dấu sốt ruột. Linh tính như báo trước có điều trắc trở đâu đây. Bỗng chốc từ đằng xa, bóng dáng một kỵ mã hối hả thúc ngựa như bay phóng vào cổng Doanh phủ. Lốp bụi mù từ chân chiến mã cũng ủa tràn vào gian đại sảnh khi người nghĩa quân thám báo lao vào phòng. Tất cả mọi người đều đứng bật dậy, vây chặt lấy người mới đến. Với giọng dứt quăng, ông cho biết Tổng trấn Lộ Dung sắp xuất hiện tại Đền thờ Nữ Vương Thái Bình tại Trấn Ánh Dương.

Lúc bấy giờ ngoài Hỏa Tâm Đại Hiệp Trương Võ Huỳnh còn có sự hiện diện của Bạch Thủ Thiền Sư Ngũ Cốt, Kha phó Trang Thế Ngọc, phu nhân của ông và một số ít nghĩa quân vừa trở lại Doanh phủ sau cuộc tế tại Đền thờ Vương quốc. Kế hoạch đối

phó cấp thời nảy sinh ngay trong đầu của Hỏa Tâm Đại Hiệp. Ông tức tốc liên lạc với Kha trưởng Võ Nhất Thạnh của Trấn Vu Sơn. Với kế hoạch này, ông hy vọng Kha trưởng Võ Nhất Thạnh điều động được một số nghĩa quân của Vu Sơn, lợi dụng khoảng đường ngắn từ Vu Sơn về Ánh Dương để có thể kịp thời bố trí địa điểm. Mặt khác, Bạch Thủ Thiền Sư Ngũ Cốt cho cấp báo với tất cả các nghĩa quân từ khắp nơi, tức tốc lên đường về Đền thờ Nữ Vương Thái Bình.

Trong lúc Bạch Thủ Thiền Sư còn đang liên lạc với các trấn, Hỏa Tâm Đại Hiệp Trương Võ Huỳnh và toàn thể nghĩa quân đang có mặt tại Doanh phủ phóng như bay ra sân cột chiến mã. Bầy ngựa chiến đang ung dung gặm cỏ không hề hay biết những biến chuyển vừa xảy ra. Chúng chỉ kịp nhận thấy những bóng người lao lên lưng chúng như ánh chớp. Với phản ứng tự nhiên quen thuộc, chúng cất cao vó hí vang. Cả một vùng bụi mù bốc lên cao. Đoàn người ngựa trong chớp mắt vượt ra khỏi cổng thành.

Cùng lúc ấy, Kha trưởng Võ Nhất Thạnh hối thúc bầu đoàn thể tú leo lên cỗ xe tứ mã trực chỉ hướng Nam. Lúc nhận được tin cấp báo của Hỏa Tâm Đại Hiệp Trương Võ Huỳnh, toàn thể Võ gia trang đang quây quần bên bàn ăn buổi trưa. Lòng tha thiết với đại cuộc đã khiến họ bỏ dở buổi cơm đầm ấm cuối tuần để lên đường theo như kế hoạch đã được sắp đặt. Khi cỗ xe tứ mã của Võ gia trang vượt khỏi chiếc cổng to của Đền thờ Nữ Vương Thái Bình, Võ phu nhân nhìn thấy thấp thoáng những bộ áo tề màu trắng và tím của các võ quan Thiên Giáo sắp sửa tiến vào Đền thờ. Kha trưởng Võ Nhất Thạnh cùng Võ phu nhân lập tức nhảy khỏi xe, chạy như

bay đến gần đoàn võ quan Thiên Giáo. Cả hai không ai bảo ai cùng giơ cao mảnh giấy “Lộ Dung: Bác” khi vừa nhìn thấy vị Tân Tổng trấn của Doanh Tuấn Giáo. Tổng trấn Lộ Dung hồn phi phách tán, ngã ngàng như từ trời rơi xuống. Cả đoàn võ quan Thiên Giáo đều đứng khựng lại vì biến cố bất ngờ. Hai Phó Tổng trấn Đẩu Lưu và Chánh Nguyên của Doanh Tuấn Giáo cũng có mặt trong đoàn võ quan tế tự. Lúc bấy giờ, những người của Võ gia trang chỉ đứng yên, giơ cao mảnh giấy phản đối Tổng trấn Lộ Dung trong một thái độ thật ôn hòa. Đoàn võ quan từ từ tiến vào Đền thờ để bắt đầu cuộc tế. Kể từ lúc ấy, Tổng trấn Lộ Dung bàng hoàng lo sợ thật sự. Ông linh cảm những điều không hay sẽ xảy đến với ông trong buổi tế hôm ấy. Ông cảm thấy ruột gan nóng như thiêu đốt, và tự trách đã đại đột về Đền thờ Nữ Vương Thái Bình.

Cuộc tế hôm ấy là một buổi tế đặc biệt do Nữ Vương Hội tổ chức. Nữ Vương Hội là một bang hội lớn của Thiên Giáo, gồm đủ mọi thành phần nam phụ lão ấu, có mục đích cầu nguyện và giúp đỡ mọi người thuộc Thiên Giáo. Hôm ấy, Nữ Vương Hội thuộc đủ sắc tộc của Hồ Sinh tế tự về Đền thờ Nữ Vương Thái Bình để kỷ niệm ngày tuyên hứa. Cuộc tế được đặt dưới quyền chủ sự của vị Tổng trấn sở tại; các Phó Tổng trấn bản xứ và các võ quan Hoài

Quốc đồng phụ tế.

Khi nhóm nghĩa quân của Doanh Tuấn Giáo do Hỏa Tâm Đại Hiệp Trương Võ Huỳnh thống lĩnh vào đến sân Đền thờ, cuộc tế bên trong đã bắt đầu. Cùng lúc ấy, cánh quân từ hướng Đông Bắc do Kha trưởng Hoàng Ngọc Chương điều động cũng ào đến. Các cao thủ nức tiếng của Chân Lý Thái Bình như Rạng Đông Tráng Sĩ, Hải Sư Diệp Kiếm Anh, Thiên Hồ Triệu Tử Long, Thần Tửu Lệnh Hồ Bì, Đại Bàng Võ Ngà Phủ, Thôi Sơn Thạch Vĩnh Sanh, Kha phó Ngũ Mạnh San... lần lượt phi ngựa vào sân đền. Tất cả mọi người đều không dấu được sự phần nộ về sự xuất hiện đột ngột của Tổng trấn Lộ Dung. Sau hơn 8 tháng trời chiến đấu, Lộ Dung đã gây ra quá nhiều đau khổ cho dân chúng của Doanh Tuấn Giáo. Âm mưu tế tự tại Đền thờ Đồng Tâm do ông chủ xướng chưa kịp phai mờ trong tâm trí của những người thuộc Chân Lý Thái Bình thì ông lại phạm thêm một lầm lỗi khác. Đó là việc ngăn cản thiết lập tế tự cho dân Hoài Quốc tại Đền thờ Vương quốc do vị Tổng trấn quản nhiệm đề nghị. Lộ Dung đã biết trước thủ hạ của ông không thể nào kiểm soát được các buổi tế tại Đền thờ Vương quốc vì dân chúng của Doanh Tuấn Giáo hàng tuần dự tế ở đấy rất đông. Do đó, ông cương quyết khước từ lời đề nghị của vị quan sở tại.



Hỏa Tâm Đại Hiệp cho họp tất cả các nghĩa quân và phân chia nhiệm vụ cho mọi người. Theo như kế hoạch dự trù, các nghĩa quân sẽ sắp hàng ở bên ngoài sân Đền thờ để đón đoàn võ quan khi cuộc tế chấm dứt. Sau đó, họ sẽ tìm cách đến gần Lộ Dung để chất vấn ông về những quyết định thất nhân tâm kể trên. Kế hoạch diễn tiến đúng như dự đoán, chỉ sai lệch vào phút cuối khi bọn thủ hạ của Lộ Dung phát giác vị chủ tướng của họ đang lọt vào giữa vòng vây của Chân Lý Thái Bình.

Từ trong Đền thờ, một số thủ hạ của Lộ Dung nghe thấy những tiếng la ó “Lộ Dung: Bác” vọng vào, liền tức tốc xách vũ khí phóng vội ra ngoài. Trước mặt chúng, vị chủ tướng thân yêu mặt cắt không còn chút máu, loay hoay tìm lối thoát thân. Đám đông chen lấn xô đẩy vây chặt lấy viên Tổng trấn của Doanh Tuấn Giáo. Bất thành linh, một võ quan Thiên Giáo người bản xứ có danh hiệu là “Độc Cước Đầu Đà” lợi dụng tình thế hỗn loạn, tung một quả thoi sơn vào đầu một thiếu niên của Chân Lý Thái Bình. Phản ứng đột ngột của viên võ quan bản xứ làm nhóm Chân Lý Thái Bình sững sốt. Họ chuyển mũi dùi sang Độc Cước Đầu Đà và quát tháo dữ dội. Lợi dụng tình trạng hỗn loạn, Lộ Dung lén ra ngoài.

Cùng lúc ấy, hai tên thủ hạ thân tín của Lộ Dung thuộc Lê gia trang tìm cách mở đường máu cho vị chủ tướng. Chúng khiêu khích nhóm Chân Lý Thái Bình bằng kế “điều hổ ly sơn”, thách thức họ đến gần cỗ xe tứ mã của chúng. Bằng một thủ pháp nhanh nhẹn, một tên mở vội chiếc hòm gỗ, rút ra hai đoản côn bằng sắt. Chỉ kịp thấy một vùng ánh sáng

hoa lên, cả hai tên phùng mang trốn mất biểu diễn thế “Lếu Láo Liên Hoàn Kịch”. Nhưng hôm ấy, lịch số tử vi của chúng có ghi rõ là không nên xử dụng hoặc đứng gần gươm đao dao mác. Vì vậy, chỉ thấy một bóng đen của Chân Lý Thái Bình bất ngờ phóng vào ngay giữa vùng ánh quang. Đám đông chỉ kịp nghe thấy hai tiếng “Bịch! Chát!!!” trước, rồi hai tiếng “Hự! Hự!” theo sau. Hai thanh đoản côn văng ra xa, cắm ngập sâu xuống đất. Hai tên thủ hạ của Lộ Dung lẫn lộn đau đớn trên mặt đất vì trúng phải đòn “Gậy Ông Đập Lung Ông”. Cả hai tên chỉ kịp nhướng mắt nhìn thấy một đại hán gương mặt lạnh lùng, lăm lăm, với hàng ria mép đen kịt. Và chúng thiếp vào cơn mê. Trong cơn mê, chúng chỉ nghe thấy tiếng thét lạnh lạnh của những tên đồng bọn khác đang bị nghĩa quân Chân Lý Thái Bình lần lượt loại ra khỏi đấu tràng. Tiếng hét, tiếng la, tiếng chửi bới náo loạn cả một khoảng sân Đền thờ.

Từ phòng xiêm y, Lộ Dung ghé mắt nhìn ra bãi chiến. Ông cảm thấy lòng dạ quặn thắt vì thủ hạ của ông kẻ rên người khóc, xõng xoài trên mặt đất. Ông thấy xót xa cho đám thủ hạ thân tín đã theo phò ông trong 8 tháng dài đằng đẳng. Chúng đã gặp không biết bao nhiêu là gian truân khổ ải để bảo vệ cho ông, cố gắng đưa ông về Doanh Tuấn Giáo. Nghĩ đến Doanh Tuấn Giáo, ông lại chợt nhớ đến chiếc ghế Tổng trấn vẫn còn chờ đợi ông ở đấy. Niềm mơ ước được ngồi trên chiếc ghế uy quyền làm cho tâm hồn ông phần khởi trở lại. Ông đưa mắt nhìn đám thủ hạ đang rên la kêu khóc ngoài sân, chép miệng thở dài. Ông lẩm bẩm: “Nhất tướng công thành vạn cốt khô”....

(còn tiếp)





Tranh không lời

Nhat 87

Hãy đặt mua cuốn phim lịch sử:

ƯỚC MƠ GIÁO XỨ

do Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam thực hiện.

685 Singleton Rd.

San Jose, Ca 95111

ĐT (408) 224-8318

- ƯỚC MƠ GIÁO XỨ là hình ảnh của biến cố tôn giáo vĩ đại nhất trong năm 1986 về đòi hỏi thành lập Giáo Xứ Việt Nam trên đất Hoa Kỳ.
- ƯỚC MƠ GIÁO XỨ là hình ảnh của chính Quý vị đang làm lịch sử về vang cho dòng giống Tiên Rồng.
- ƯỚC MƠ GIÁO XỨ gồm những cảnh tượng độc đáo nhất trong lịch sử Giáo Hội mà cuộc đời Quý vị chắc chưa một lần trải qua.
- ƯỚC MƠ GIÁO XỨ gọi lại những hình ảnh yêu quý ngàn đời của Giáo Hội Mẹ Việt Nam: từ Thánh đường Hà Nội, Lavang, Saigon đến các vị lãnh đạo tôn giáo hiền hòa và đạo đức.

PHIẾU ĐẶT MUA CUỐN VIDEO “ƯỚC MƠ GIÁO XỨ”

- Tôi muốn mua cuốn. Giá mỗi cuốn là \$ 15.00 gồm cả thuế .

Ở xa xin trả thêm \$2.50 cước phí bưu điện .

- Đính kèm chi phiếu: \$

- Xin gửi về địa chỉ của tôi: Họ và tên:

Địa chỉ:

Tel: